



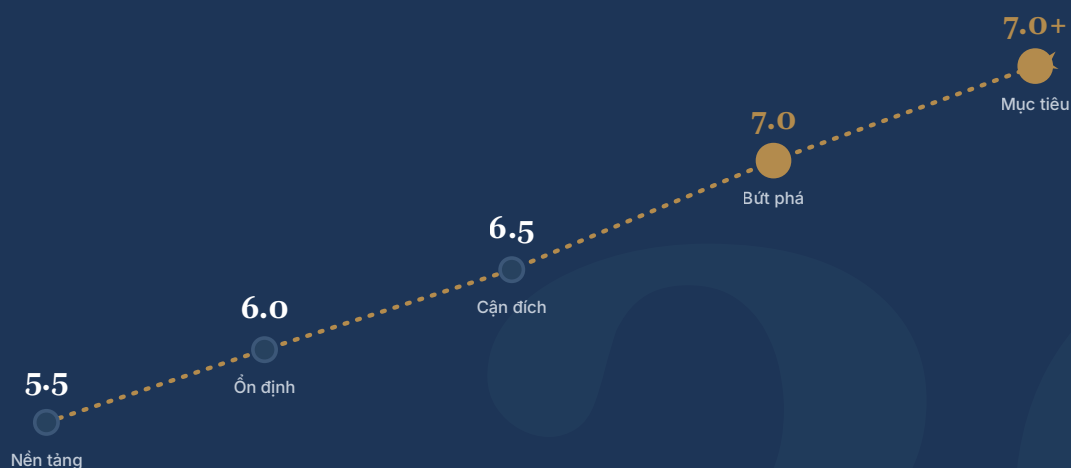
TIMES EDU

Learn today lead tomorrow

CẨM NANG THỰC CHIẾN · IELTS ACADEMIC

30 NGÀY BÚT PHÁ IELTS 7.0+

*Kế hoạch học theo tuần dành cho học sinh muốn tăng tốc,
học đúng trọng tâm và chinh phục band điểm mục tiêu.*



“Đồng hành cùng học sinh trong hành trình học tập quốc tế: IELTS, IGCSE, A Level, AP và IBDP.”

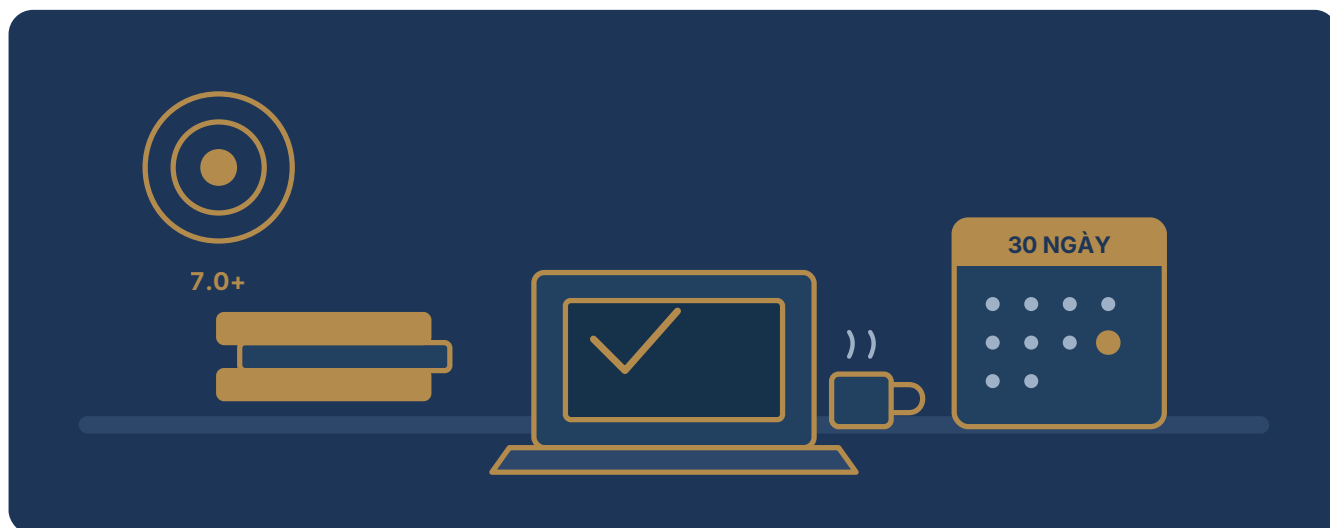
Lời mở đầu từ Times Edu

IELTS 7.0+ không phải là một con số may rủi. Đó là kết quả của một quá trình học đúng trọng tâm, sửa lỗi đều đặn và có một kế hoạch rõ ràng cho từng ngày.

Trong nhiều năm đồng hành cùng học sinh trên hành trình học thuật quốc tế, chúng tôi nhận ra một điều: phần lớn các bạn **không thiếu sự chăm chỉ**. Các bạn làm rất nhiều đề, học rất nhiều từ vựng, xem rất nhiều video luyện thi. Nhưng điểm số thì mãi dừng ở 6.0 hoặc 6.5. Vấn đề hiếm khi nằm ở việc học *ít* — nó nằm ở việc học *chưa đúng cách*.

IELTS 7.0+ trước hết là một **năng lực sử dụng tiếng Anh học thuật**: nghe hiểu một bài giảng đại học, đọc lướt một bài báo khoa học để tìm ý chính, viết một luận mạch lạc có dẫn chứng, và nói về một chủ đề trừu tượng một cách tự nhiên. Điểm số chỉ là tấm gương phản chiếu năng lực đó. Khi năng lực thật sự tăng, điểm số sẽ theo sau. Vì vậy, mục tiêu của 30 ngày này không phải là “luyện mẹo để qua bài thi”, mà là **xây lại chiến thuật và bịt những lỗ hổng đang kéo điểm của bạn xuống**.

Vậy 30 ngày có đủ để lên 7.0+ không? Câu trả lời trung thực là: **còn tùy điểm xuất phát**. Với một học sinh đã có nền tảng 5.5–6.5, 30 ngày hoàn toàn có thể là giai đoạn bứt phá quan trọng — đủ để nhận diện điểm yếu, tối ưu chiến thuật phòng thi và nâng nửa band đến một band ở những kỹ năng đang yếu. Với học sinh nền thấp hơn, đây là bước khởi đầu vững chắc để xây nền, và sẽ cần thêm thời gian. Cuốn cẩm nang này không hứa hẹn phép màu; nó trao cho bạn một **bản đồ** để mỗi ngày biết chính xác mình cần làm gì.



Học có kế hoạch: mỗi ngày một mục tiêu rõ ràng, mỗi tuần một bước tiến đo được.

Toàn bộ e-book được thiết kế theo nhịp **tuần — ngày — nhiệm vụ**. Mỗi tuần có một trọng tâm; mỗi ngày có một mục tiêu cụ thể và một bài tập “output” để bạn thực sự tạo ra sản phẩm, chứ không chỉ tiếp nhận thụ động. Cuối mỗi tuần đều có buổi review để nhìn lại tiến độ.

Với **quý phụ huynh**, đây cũng là tài liệu để đồng hành cùng con. Phụ huynh không cần giỏi tiếng Anh hay hiểu sâu IELTS để hỗ trợ con hiệu quả. Điều con cần nhất ở giai đoạn này là một người giúp con **giữ kỷ luật, theo dõi tiến độ và động viên đúng lúc**. Trong mỗi tuần, chúng tôi đều dành riêng phần gợi ý

dành cho phụ huynh: nên hỏi con điều gì, nên quan sát dấu hiệu nào, và khi nào nên tìm thêm sự hỗ trợ chuyên môn.

 TIMES EDU TIP

Hãy đọc lướt toàn bộ cuốn cẩm nang một lượt trước khi bắt đầu Ngày 1. Khi đã thấy được bức tranh tổng thể của cả 30 ngày, bạn sẽ học mỗi ngày với tâm thế chủ động hơn rất nhiều — vì bạn hiểu hôm nay mình đang ở đâu trong cả hành trình.

Mục lục

Toàn bộ hành trình 30 ngày được chia thành bốn tuần tăng tốc, kèm hệ thống bảng kế hoạch, checklist và biểu mẫu thực hành ở phần phụ lục.

KHỞI ĐẦU

- 01 Lời mở đầu từ Times Edu
- 02 E-book này dành cho ai?
- 03 Syllabus tổng hợp 30 ngày

NỀN TẢNG CHIẾN LƯỢC

- 04 Hiểu đúng về IELTS 7.0+
Band điểm thực sự đòi hỏi điều gì
- 05 Cấu trúc bài thi 4 kỹ năng
Listening · Reading · Writing · Speaking
- 06 Vì sao nhiều học sinh kẹt ở band 6.5
- 07 6 nguyên tắc của kế hoạch 30 ngày

HÀNH TRÌNH 30 NGÀY

- Tuần 1** Chẩn đoán năng lực & xây nền chiến thuật
Ngày 1–7
- Tuần 2** Tăng tốc Listening & Reading
Ngày 8–14
- Tuần 3** Nâng cấp Writing & Speaking
Ngày 15–21
- Tuần 4** Mock test, sửa lỗi & tối ưu band điểm
Ngày 22–28
- 29–30** Tổng ôn & kế hoạch sau 30 ngày

CÔNG CỤ & ĐỒNG HÀNH

08 Bảng kế hoạch 30 ngày tổng hợp**09** Checklist hằng ngày cho học sinh**10** Checklist dành cho phụ huynh**11** 10 lỗi cần tránh trong 30 ngày**12** Lộ trình IELTS theo từng điểm xuất phát**13** 3 mẫu thời khoá biểu theo tuần**14** Tài liệu & công cụ nên dùng**15** Khi nào học sinh cần giáo viên?**16** Times Edu đồng hành cùng học sinh**17** Kết luận**PHỤ LỤC THỰC HÀNH****A** IELTS Error Log Template**B** Vocabulary Notebook Template**C** Mock Test Review Template

E-book này dành cho ai?

Cuốn cẩm nang được viết cho những học sinh đã có một nền tảng nhất định và đang cần một lộ trình rõ ràng để tăng tốc — cùng những phụ huynh muốn hiểu và đồng hành cùng con.

✓ Cẩm nang này phù hợp nhất với:

Bạn là...	E-book giúp bạn điều gì
Học sinh đang ở band 5.5–6.0	Xây nên chiến thuật cho cả 4 kỹ năng, nhận diện kỹ năng yếu nhất và bắt đầu sửa lỗi có hệ thống.
Học sinh đang ở band 6.0–6.5	Phá vỡ “trần điểm” bằng cách tối ưu Writing và Speaking — hai kỹ năng thường kéo điểm overall xuống.
Học sinh cần IELTS để nộp hồ sơ du học	Có lộ trình rõ ràng, biết khi nào nên đăng ký thi thật và cách giữ phong độ tới ngày thi.
Học sinh chương trình quốc tế / song ngữ	Củng cố tiếng Anh học thuật phục vụ cả IELTS lẫn việc học IGCSE, A Level, AP, IBDP.
Phụ huynh đồng hành cùng con	Hiểu con cần học gì, theo dõi tiến độ thế nào và nhận biết khi nào con cần thêm hỗ trợ.

❓ TRƯỚC KHI BẮT ĐẦU, HỌC SINH CẦN TỰ HỎI

- Mình có thể dành tối thiểu **1,5–2,5 giờ mỗi ngày** để tự học trong 30 ngày không?
- Mình sẵn sàng **ghi lại lỗi sai** và quay lại sửa, thay vì chỉ làm đề mới liên tục chứ?
- Mình đã có một bài thi thử hoặc ước lượng band hiện tại để biết điểm xuất phát chưa?

⚠ E-book này CHƯA phù hợp nếu bạn...

- **Đang học từ con số 0 (mất gốc hoàn toàn).** Bạn cần xây vốn từ và ngữ pháp nền tảng trước; lộ trình tăng tốc 30 ngày sẽ quá nhanh.
- **Kỳ vọng tăng từ 4.0 lên 7.0 chỉ trong 30 ngày.** Đây là kỳ vọng không thực tế với bất kỳ phương pháp nào — khoảng cách đó cần nhiều tháng học nền tảng.
- **Không thể sắp xếp tối thiểu 1,5 giờ tự học mỗi ngày.** Kế hoạch này cần sự đều đặn; học ngắt quãng sẽ khó thấy kết quả rõ rệt.

 GHI CHÚ

Nếu bạn thuộc nhóm “chưa phù hợp”, đừng nản lòng. Điều đó chỉ có nghĩa là bạn cần một lộ trình **dài hơn và cá nhân hoá hơn**. Phần “Lộ trình theo từng điểm xuất phát” ở cuối cẩm nang sẽ gợi ý hướng đi phù hợp cho từng mức điểm nền.

Syllabus tổng hợp 30 ngày

Toàn bộ hành trình được chia thành bốn tuần tăng tốc, mỗi tuần một trọng tâm rõ ràng. Đây là bản đồ để bạn luôn biết mình đang ở chặng nào.

4

TUẦN TĂNG TỐC

30

NGÀY CÓ LỘ TRÌNH

4

KỸ NĂNG ĐƯỢC LUYỆN

3

BIỂU MẪU THỰC HÀNH

Tuần	Trọng tâm	Kỹ năng ưu tiên	Mục tiêu đầu ra	Công cụ cần dùng
Tuần 1 Ngày 1-7	Chẩn đoán năng lực & xây nền chiến thuật	Cả 4 kỹ năng (đánh giá)	Biết band hiện tại, xác định kỹ năng yếu nhất, lập error log	Mini test, Error Log, Vocabulary Notebook
Tuần 2 Ngày 8-14	Tăng tốc Reading & Listening	Listening, Reading	Tăng độ chính xác và tốc độ xử lý, nhận diện bẫy đề	Cambridge IELTS, đồng hồ bấm giờ
Tuần 3 Ngày 15-21	Nâng cấp Writing & Speaking	Writing, Speaking	Bài viết có lập luận rõ, nói tự nhiên và mở rộng ý	App ghi âm, Vocabulary Notebook, người sửa bài
Tuần 4 Ngày 22-28	Mock test, sửa lỗi & tối ưu band điểm	Cả 4 kỹ năng (mô phỏng)	Quen điều kiện thi thật, giảm lỗi lặp lại, có chiến thuật phòng thi	Full mock test, Mock Test Review
Ngày 29-30	Tổng ôn & kế hoạch sau 30 ngày	Ôn tập & định hướng	Tổng ôn thông minh, có roadmap cho 2-4 tuần tiếp theo	Error log, Vocabulary Notebook

👉 Sau khi hoàn thành cẩm nang này, học sinh sẽ có thể:

- ✓ Hiểu rõ cấu trúc và tiêu chí chấm điểm của cả 4 kỹ năng IELTS.
- ✓ Biết chính xác điểm mạnh — điểm yếu của bản thân, không còn học “mò”.
- ✓ Có một kế hoạch học cụ thể cho từng ngày, thay vì học theo cảm hứng.
- ✓ Tự luyện để hiệu quả: làm đề có bấm giờ, chấm điểm và phân tích lỗi.
- ✓ Biết cách cải thiện từng kỹ năng theo đúng tiêu chí của band 7.0+.
- ✓ Có lộ trình duy trì và nâng band cho giai đoạn sau 30 ngày.

Hiểu đúng về IELTS 7.0+

Trước khi tăng tốc, hãy hiểu rõ band 7.0+ thực sự đòi hỏi điều gì. Hiểu đúng mục tiêu giúp bạn học đúng hướng và không lãng phí thời gian vào những thứ không tạo ra điểm số.

01 🗣️ IELTS 7.0 nghĩa là gì?

Band 7.0 mô tả một người dùng tiếng Anh “tốt” (**good user**): xử lý ngôn ngữ phức tạp khá tốt, hiểu được lập luận chi tiết, và tuy đôi khi vẫn mắc lỗi hoặc dùng từ chưa thật chính xác trong một số tình huống, nhưng **lỗi không gây cản trở giao tiếp**. Nói cách khác, ở band 7.0, bạn được phép sai — nhưng cái sai đó phải nhỏ, không lặp lại có hệ thống và không làm người đọc/người nghe hiểu lầm.

02 📊 7.0 Overall khác gì với 7.0 ở từng kỹ năng?

Điểm Overall là **trung bình cộng của 4 kỹ năng, làm tròn về 0,5 gần nhất**. Điều này rất quan trọng: bạn có thể đạt 7.0 Overall mà không cần cả 4 kỹ năng đều 7.0. Ví dụ, một học sinh đạt Listening 8.0, Reading 7.5, Writing 6.0, Speaking 6.5 sẽ có trung bình 7.0 — đỗ 7.0 Overall dù Writing chỉ 6.0.

📍 GHI CHÚ

Hệ quả chiến thuật: nếu mục tiêu của bạn là 7.0 Overall, hãy “kéo” những kỹ năng mạnh (thường là Listening, Reading) lên thật cao để bù cho những kỹ năng khó (Writing, Speaking). Nhưng nếu trường/học bổng yêu cầu **7.0 ở từng kỹ năng** (no band below 7.0), bạn không thể bù trừ — và Writing/Speaking bắt buộc phải đạt mốc. Hãy kiểm tra kỹ yêu cầu cụ thể của nơi bạn nộp hồ sơ.

03 📈 Vì sao Writing và Speaking thường kéo điểm xuống?

Listening và Reading là kỹ năng **tiếp nhận (receptive)**: đáp án có sẵn, đúng/sai rõ ràng, và bạn có thể tăng điểm khá nhanh bằng chiến thuật làm bài. Writing và Speaking là kỹ năng **tạo lập (productive)**: bạn phải tự sản xuất ngôn ngữ. Chúng phản ánh trung thực vốn từ, ngữ pháp và khả năng tổ chức ý của bạn — những thứ không thể “luyện mẹo” trong vài ngày. Đó là lý do hai kỹ năng này thường là nút thắt giữ học sinh ở band 6.0–6.5, và cũng là nơi cần đầu tư nhiều nhất ở Tuần 3.

04 📊 Band 6.0 — 6.5 — 7.0 khác nhau thế nào?

Bảng dưới đây so sánh ba band điểm theo các tiêu chí cốt lõi. Hãy đọc kỹ cột 7.0 để biết đích đến cụ thể của bạn trông như thế nào.

Tiêu chí	Band 6.0	Band 6.5	Band 7.0
Từ vựng	Đủ dùng nhưng còn lặp; collocation hạn chế	Bắt đầu đa dạng; thỉnh thoảng dùng từ học thuật	Linh hoạt, có collocation tự nhiên; ít lặp từ

Tiêu chí	Band 6.0	Band 6.5	Band 7.0
Ngữ pháp	Chủ yếu câu đơn; lỗi xuất hiện thường xuyên	Có câu phức nhưng chưa ổn định	Đa dạng câu phức; phần lớn câu không có lỗi
Độ chính xác	Lỗi gây ảnh hưởng ở một số chỗ	Lỗi giảm, ít gây hiểu lầm	Lỗi nhỏ, không cản trở người đọc/nghe
Tốc độ xử lý	Thường thiếu thời gian, xử lý chậm	Tạm ổn, đôi khi vẫn gấp gáp	Xử lý nhanh, kiểm soát tốt thời gian
Khả năng lập luận	Ý rời rạc, thiếu dẫn chứng	Có ý chính nhưng phát triển chưa sâu	Lập luận mạch lạc, có giải thích & ví dụ rõ
Độ tự nhiên (nói/viết)	Gượng, phụ thuộc câu mẫu học thuộc	Khá trôi chảy nhưng còn ngập ngừng	Tự nhiên, mở rộng ý linh hoạt, mạch lạc

⚠ Những hiểu lầm phổ biến về IELTS 7.0+

- **“Phải dùng từ thật khó mới được điểm cao.”** Sai — giám khảo chấm sự *chính xác* và *phù hợp*, không phải độ hiếm của từ. Dùng từ khó sai ngữ cảnh còn bị trừ điểm.
- **“Viết càng dài càng tốt.”** Sai — bài quá dài thường loãng ý và nhiều lỗi hơn. Chất lượng lập luận quan trọng hơn số lượng chữ.
- **“Học thuộc bài mẫu Speaking là an toàn.”** Sai — giám khảo được huấn luyện để nhận ra câu trả lời học thuộc, và điều này làm giảm điểm Fluency.
- **“Chỉ cần luyện thật nhiều đề là điểm sẽ tăng.”** Sai — làm đề mà không phân tích lỗi chỉ giúp bạn lặp lại đúng những sai lầm cũ nhanh hơn.

💡 TIMES EDU TIP

Hãy ghi nhớ nguyên tắc xuyên suốt cuốn cẩm nang này: **muốn lên 7.0+, học sinh không cần làm nhiều hơn, mà cần học chính xác hơn.**

⇒ NỀN TẢNG CHIẾN LƯỢC

Cấu trúc bài thi IELTS học sinh cần nắm

Bạn không thể chinh phục thứ mình chưa hiểu rõ. Đây là bản đồ nhanh của cả bốn kỹ năng — thời lượng, dạng câu hỏi, lỗi thường gặp và đích đến band 7.0+.



Listening

30 phút · 40 câu

Nghe & bắt từ khoá



Reading

60 phút · 40 câu

Đọc nhanh, đúng ý



Writing

60 phút · 2 task

Lập luận & overview



Speaking

11–14 phút · 3 phần

Nói tự nhiên, mở ý

Bốn kỹ năng — bốn “mặt trận” với chiến thuật riêng. Hiểu luật chơi trước khi luyện tập.

01 🎧 Listening — 30 phút, 40 câu

4 sections

~10 câu/section

Nghe 1 lần duy nhất

- **Dạng câu hỏi:** điền từ (form/note/table completion), trắc nghiệm, nối thông tin, chọn trên bản đồ/sơ đồ.
- **Độ khó tăng dần:** Section 1–2 là tình huống đời sống; Section 3–4 là hội thoại học thuật và bài giảng (lecture).
- **Lỗi thường gặp:** sai chính tả, sai số nhiều/ít, bị bẫy paraphrase, nghe được nhưng không kịp viết, mất tập trung ở phần cuối.

📍 GHI CHÚ

Mục tiêu band 7.0+: đúng khoảng **30–32/40 câu** trở lên. Ở mức này, bạn cần xử lý tốt cả Section 3–4 và không để mất điểm “oan” vì chính tả hay nghe sót số liệu.

02 📖 Reading — 60 phút, 40 câu

📄 3
passages

☰ ~13–14 câu/
passage

🕒 Không có thời gian chép đáp án
riêng

- **Dạng câu hỏi:** True/False/Not Given, Matching Headings, Matching Information, điền từ (gap-filling), trắc nghiệm, hoàn thành câu/tóm tắt.
- **Chiến thuật cốt lõi:** đọc lướt (skimming) để nắm ý chính, đọc quét (scanning) để tìm thông tin cụ thể — *không đọc kỹ từng chữ*.
- **Lỗi thường gặp:** đọc quá kỹ nên thiếu thời gian, nhầm False với Not Given, chọn đáp án chỉ vì thấy từ giống hệt (keyword trap).

📍 GHI CHÚ

Mục tiêu band 7.0+: đúng khoảng **30–34/40 câu**. Quản lý thời gian là chìa khoá — trung bình ~20 phút/passage, và passage cuối thường khó nhất nên đừng để bị “cháy giờ”.

03 ✍️ Writing — 60 phút, 2 task

📊 Task 1: ~20
phút

📄 Task 2: ~40
phút

📈 Task 2 tính điểm gấp
đôi

- **Task 1 (Academic):** mô tả biểu đồ, bảng, quy trình hoặc bản đồ trong tối thiểu 150 từ. Trọng tâm là *overview* và chọn lọc số liệu tiêu biểu.
- **Task 2:** bài luận tối thiểu 250 từ trả lời một câu hỏi quan điểm/vấn đề xã hội. Đây là phần **chiếm 2/3 điểm Writing**.
- **4 tiêu chí chấm:** Task Achievement/Response, Coherence & Cohesion, Lexical Resource, Grammatical Range & Accuracy.
- **Lỗi khiến kẹt band 6.0–6.5:** lập luận hời hợt thiếu ví dụ, đoạn văn không có topic sentence rõ, lạm dụng từ nối, lỗi ngữ pháp lặp lại.

📍 GHI CHÚ

Mục tiêu band 7.0+: mỗi đoạn thân bài có **một ý chính rõ ràng được phát triển đầy đủ** (giải thích + ví dụ), ngôn ngữ chính xác, và lỗi ngữ pháp ở mức tối thiểu.

04 Speaking — 11–14 phút, 3 phần



Part 1: ~4–5
phút



Part 2: ~3–4
phút



Part 3: ~4–5
phút

- **Part 1:** câu hỏi quen thuộc về bản thân (gia đình, sở thích, công việc, quê hương). Trả lời tự nhiên, có mở rộng nhẹ, không cần quá dài.
- **Part 2 (Long turn):** bốc một thẻ chủ đề, có 1 phút chuẩn bị, nói 1–2 phút. Đây là phần thể hiện khả năng nói liền mạch.
- **Part 3:** thảo luận sâu hơn, trừu tượng hơn — so sánh, đánh giá, dự đoán. Đây là nơi phân hoá band 6.5 và 7.0+.
- **4 tiêu chí chấm:** Fluency & Coherence, Lexical Resource, Grammatical Range & Accuracy, Pronunciation.

GHI CHÚ

Mục tiêu band 7.0+: nói trôi chảy, ít ngập ngừng do tìm từ, biết mở rộng ý bằng lý do và ví dụ, dùng được một số cấu trúc và từ vựng linh hoạt, phát âm dễ nghe.

Vì sao nhiều học sinh không vượt được band 6.5?

Nếu bạn đã học IELTS một thời gian mà điểm “giậm chân tại chỗ”, gần như chắc chắn bạn đang mắc một hoặc nhiều lỗi dưới đây. Tin tốt là: tất cả đều sửa được.

△ 1. Làm rất nhiều đề nhưng không sửa lỗi

Đây là sai lầm phổ biến nhất. Làm đề chỉ giúp bạn *biết mình sai bao nhiêu*, chứ không tự động giúp bạn *giỏi hơn*. Sự tiến bộ thật sự nằm ở bước sau khi chấm: hiểu vì sao sai, sai theo dạng nào, và làm gì để lần sau không sai nữa. Làm 50 đề mà không phân tích lỗi thua xa làm 15 đề và sửa kỹ từng lỗi.

△ 2. Học từ vựng rời rạc, không biết dùng trong ngữ cảnh

Học 30 từ mới mỗi ngày theo kiểu “từ — nghĩa” nghe có vẻ năng suất, nhưng phần lớn sẽ rơi rụng vì bạn không biết **từ đó đi với từ nào (collocation)** và **dùng trong tình huống nào**. Band 7.0+ đòi hỏi vốn từ *chủ động* — từ bạn thật sự dùng được khi viết và nói, chứ không chỉ nhận ra khi đọc.

△ 3. Writing thiếu lập luận và ví dụ cụ thể

Rất nhiều bài Task 2 dừng ở mức “nêu ý” mà không “phát triển ý”. Một đoạn thân bài band 7.0 cần đi trọn vẹn: nêu ý chính → giải thích vì sao → đưa ví dụ minh họa → chốt lại liên hệ với câu hỏi. Thiếu bước giải thích và ví dụ, lập luận trở nên hời hợt và điểm Task Response bị giới hạn ở 6.0.

△ 4. Speaking nói dài nhưng không có cấu trúc

Nói nhiều không bằng nói có tổ chức. Câu trả lời lan man, không có hướng đi rõ, khiến giám khảo khó theo dõi và điểm Coherence bị ảnh hưởng. Một câu trả lời tốt thường có một “xương sống” đơn giản: ý chính → lý do → ví dụ/chi tiết → (đôi khi) một nhận xét mở rộng.

△ 5. Reading đọc quá kỹ từng chữ

Bài Reading được thiết kế để bạn *không kịp* đọc kỹ hết nếu cố đọc từng từ. Học sinh kẹt band thường mất quá nhiều thời gian cho passage 1, rồi “cháy giờ” ở passage 3 — vốn là phần khó và nhiều điểm. Kỹ năng cần rèn là đọc lướt lấy ý và quét tìm thông tin.

△ 6. Listening nghe chép chính tả nhưng không phân tích bẫy

Nghe đi nghe lại để chép được hết là một bài luyện tốt — nhưng chưa đủ. Điểm Listening tăng nhanh khi bạn hiểu **vì sao để bẫy được mình**: do paraphrase, do đánh lạc hướng (distractor), hay do mình mất tập trung. Phân tích bẫy giúp bạn “miễn nhiễm” với chúng ở lần sau.

△ 7. Thiếu một kế hoạch học theo tuần

Học theo cảm hứng — hôm nay thích thì luyện Reading, mai chán thì xem video — khiến bạn không bao giờ học đủ sâu một kỹ năng để tạo đột phá, và thường né tránh đúng kỹ năng mình yếu nhất (thường là

Writing). Một kế hoạch theo tuần buộc bạn đối diện điểm yếu một cách có hệ thống. Đó chính là điều 30 ngày tới sẽ làm.

“Muốn lên 7.0+, học sinh không chỉ cần làm nhiều hơn, mà cần học chính xác hơn.”

TIMES EDU

PHỤ HUYNH NÊN THEO DÕI

Gửi quý phụ huynh: nếu con đã học lâu mà điểm không tăng, rất có thể vấn đề không phải con “lười” hay “không có năng khiếu”, mà là con đang học chưa đúng phương pháp. Thay vì hỏi “sao con học mãi không lên điểm?”, hãy cùng con xem lại *cách* con đang học — đặc biệt là con có sửa lỗi sau mỗi bài hay không.

🔍 NỀN TẢNG CHIẾN LƯỢC

6 nguyên tắc của kế hoạch 30 ngày

Toàn bộ lộ trình được xây trên sáu nguyên tắc. Hiểu chúng, bạn sẽ hiểu “vì sao” đằng sau mỗi nhiệm vụ — và học với sự chủ động thay vì làm cho xong.

- 1 Chẩn đoán trước khi tăng tốc.** Cả tuần đầu tiên dành để đo lường: bạn đang ở đâu, kỹ năng nào yếu nhất, lỗi của bạn thuộc loại gì. Không có chẩn đoán, mọi nỗ lực sau đó đều là đoán mò.
- 2 Không học đều 4 kỹ năng một cách máy móc.** Chia thời gian bằng nhau cho 4 kỹ năng nghe có vẻ công bằng nhưng lại kém hiệu quả. Hãy đầu tư nhiều hơn vào kỹ năng đang kéo điểm bạn xuống.
- 3 Ưu tiên kỹ năng kéo điểm xuống.** Với phần lớn học sinh band 6.0–6.5, đó là Writing và/hoặc Speaking. Nâng một kỹ năng từ 6.0 lên 6.5 thường dễ và “lời” hơn nâng một kỹ năng đã 7.5 lên 8.0.
- 4 Mỗi ngày phải có output.** Mỗi buổi học cần tạo ra một “sản phẩm”: một đoạn văn, một đoạn ghi âm, một trang error log. Output biến việc học thụ động thành chủ động và cho bạn thứ để nhìn lại.
- 5 Làm đề phải có phân tích lỗi.** Quy tắc bất di bất dịch: cứ làm một bài thì dành thời gian tương đương để chấm, soi lỗi và ghi vào error log. Đề là công cụ để tìm lỗi, không phải để “cày” cho nhiều.
- 6 Mỗi tuần cần một buổi review.** Cuối mỗi tuần, dừng lại để tổng kết: tuần này tiến bộ ở đâu, lỗi nào còn lặp lại, tuần sau điều chỉnh gì. Review giúp bạn không lạc hướng giữa hành trình.

🕒 Một ngày học IELTS hiệu quả gồm những gì?

Bạn không cần học 6 tiếng mỗi ngày. Một buổi học **90–120 phút có cấu trúc** thường hiệu quả hơn nhiều giờ học rời rạc. Dưới đây là khung tham khảo:

Thời lượng	Hoạt động	Vì sao quan trọng
20 phút	Từ vựng học thuật (theo collocation, có ví dụ)	Xây vốn từ chủ động dùng được cho Writing & Speaking
30–45 phút	Kỹ năng chính của ngày hôm đó	Học sâu một kỹ năng thay vì “rải mỏng” cả bốn
30 phút	Luyện đề có giới hạn thời gian	Quen áp lực thời gian và điều kiện thi thật
20 phút	Sửa lỗi & ghi error log	Biến lỗi sai thành bài học — bước tạo ra tiến bộ thật
10 phút	Ghi nhật ký học tập (learning journal)	Nhìn lại để tự điều chỉnh và giữ động lực

💡 TIMES EDU TIP

Nếu hôm nay bạn quá bận và chỉ có 45 phút, hãy ưu tiên hai việc: **(1)** luyện kỹ năng chính của ngày, và **(2)** sửa lỗi của buổi hôm trước. Đừng bỏ bước sửa lỗi — đó là bước tạo ra tiến bộ thật sự.

TUẦN 1 · NGÀY 1-7

GIAI ĐOẠN CHẨN ĐOÁN

Chẩn đoán năng lực & xây nền chiến thuật

Bạn không thể sửa thứ mình chưa nhìn thấy. Tuần đầu tiên là tuần “soi gương”: đo lường chính xác bạn đang ở đâu, kỹ năng nào yếu nhất, và lỗi của bạn thuộc loại gì.

-
- 01 Làm bài chẩn đoán 4 kỹ năng & ghi điểm xuất phát
 - 02 Phân tích lỗi Listening và Reading theo dạng câu hỏi
 - 03 Chẩn đoán Writing Task 1 & Task 2 theo 4 tiêu chí
 - 04 Chẩn đoán Speaking qua ghi âm & lập speaking error log
 - 05 Tổng kết tuần & lập kế hoạch cho Tuần 2
-

Tuần 1 — Chẩn đoán năng lực

Mục tiêu của tuần này không phải là tăng điểm ngay, mà là **hiểu chính xác bản thân**. Đây là nền móng cho ba tuần tăng tốc phía sau.

🕒 Mục tiêu Tuần 1

- Xác định **band hiện tại** của từng kỹ năng qua bài chẩn đoán.
- Tìm ra **kỹ năng yếu nhất** — nơi bạn sẽ ưu tiên đầu tư.
- Hiểu **cấu trúc và dạng câu hỏi** của từng phần thi.
- Bắt đầu xây **bộ từ vựng nền** theo chủ đề thường gặp.
- Tập thói quen **ghi chép lỗi** (error log) — kỹ năng quan trọng nhất của cả 30 ngày.

💡 TIMES EDU TIP

Hãy thành thật khi làm bài chẩn đoán. Mục tiêu tuần này là *biết sự thật về điểm yếu của mình*, không phải để có một con số đẹp. Một bài chẩn đoán trung thực đáng giá hơn một điểm số ảo rất nhiều.

NGÀY 01

Làm bài chẩn đoán đầu vào

⌚ ≈ 2,5 giờ

Hôm nay bạn sẽ làm một bài mini test cả 4 kỹ năng để biết điểm xuất phát. Đừng học mẹo, đừng tra cứu — hãy làm như thi thật để có kết quả trung thực nhất.

☰ Các bước thực hiện

- 1 Làm **1 mini test mỗi kỹ năng**: Listening (1–2 sections), Reading (1 passage), Writing (1 bài Task 2), Speaking (tự ghi âm cả 3 phần).
- 2 Bấm giờ nghiêm túc cho từng phần như điều kiện thi thật.
- 3 Chấm Listening & Reading ngay; ước lượng band Writing & Speaking theo cảm nhận (sẽ chính xác hơn ở các ngày sau).
- 4 Ghi lại điểm dự đoán và **phân loại sơ bộ lỗi** của từng kỹ năng vào bảng dưới.

Kỹ năng	Điểm hiện tại	Lỗi chính (sơ bộ)	Mục tiêu sau 30 ngày
Listening	____ /9	VD: nghe sót số, bẫy paraphrase	____ /9
Reading	____ /9	VD: thiếu thời gian, nhầm NG/False	____ /9
Writing	____ /9	VD: lập luận hời hợt, lỗi ngữ pháp	____ /9
Speaking	____ /9	VD: ngập ngừng, ý ngắn	____ /9

✍ BÀI TẬP HÔM NAY

Hoàn thành bảng chẩn đoán ở trên với điểm và lỗi của *chính bạn*. Khoanh tròn kỹ năng có điểm thấp nhất — đó là “mặt trận” ưu tiên của bạn trong 30 ngày.

💡 TIMES EDU TIP

Đừng vội học mẹo ngay sau khi biết điểm. Tuần 1 là để **hiểu vấn đề**; việc giải quyết sẽ đến ở các tuần sau, đúng trọng tâm và hiệu quả hơn nhiều.

NGÀY 02

Phân tích lỗi Listening

⌚ ≈ 1,5 giờ

Hôm nay không làm đề mới. Bạn sẽ “mổ xẻ” phần Listening đã làm hôm qua để hiểu vì sao mình mất điểm. Đây là cách Listening tăng điểm nhanh nhất.

🔍 Các nhóm lỗi Listening thường gặp

- **Nghe sót từ khoá:** mãi nghe ý trước, bỏ lỡ thông tin cần điền.
- **Lỗi chính tả:** nghe đúng nhưng viết sai → mất trọn điểm câu đó.
- **Lỗi số nhiều / số ít:** thiếu “s”, sai dạng số → mất điểm.
- **Bẫy paraphrase:** đáp án dùng từ đồng nghĩa, không phải từ y hệt trong đề.
- **Nghe được nhưng không kịp viết:** tốc độ ghi chậm hơn tốc độ nói.

✍ BÀI TẬP HÔM NAY

Chọn **1 section** bạn làm sai nhiều nhất hôm qua. Nghe lại 2–3 lần (không nhìn đáp án), rồi:

- Ghi ra **chính xác chỗ bị bẫy** và loại bẫy (paraphrase? distractor? chính tả?).
- Với mỗi câu sai, viết một câu trả lời cho câu hỏi: “Lần sau làm gì để không sai chỗ này?”.

💡 TIMES EDU TIP

Mẹo luyện chính tả & số: khi chấm, đừng chỉ ghi “đúng/sai”. Hãy ghi rõ *kiểu* lỗi (chính tả / số / paraphrase). Sau một tuần, bạn sẽ thấy một vài kiểu lỗi lặp đi lặp lại — và đó chính là nơi cần tập trung sửa.

NGÀY 03

Phân tích lỗi Reading

⌚ ≈ 1,5 giờ

Tương tự Listening, hôm nay bạn soi lại phần Reading theo **từng dạng câu hỏi**. Mỗi dạng có một “bẫy” đặc trưng, và biết bẫy là nửa chặng đường chiến thắng.

Dạng câu hỏi	Bẫy đặc trưng	Cách phòng tránh
True / False / Not Given	Nhầm <i>False</i> (mâu thuẫn) với <i>Not Given</i> (không có thông tin)	False = để nói ngược lại; NG = để không hề đề cập. Đừng suy diễn.
Matching Headings	Chọn heading vì thấy một từ giống, không xét ý chính cả đoạn	Đọc câu chủ đề (topic sentence) & tóm ý cả đoạn rồi mới ghép.
Gap Filling	Sai dạng từ (số nhiều, từ loại), vượt quá số từ cho phép	Đọc kỹ giới hạn số từ; kiểm tra ngữ pháp của chỗ trống.
Multiple Choice	Phương án sai chứa đúng từ trong bài (distractor)	Loại trừ dần; tìm phương án <i>diễn đạt lại</i> đúng ý, không chỉ trùng từ.

✍ BÀI TẬP HÔM NAY

Lập một bảng nhỏ ghi lại **số câu sai theo từng dạng** (TFNG: ?, Headings: ?, ...). Dạng nào sai nhiều nhất chính là dạng bạn sẽ luyện riêng ở Tuần 2.

⚠ LỖI THƯỜNG GẶP

Lỗi cốt tử ở Reading: đọc kỹ từng chữ từ đầu đến cuối. Bài thi được thiết kế để bạn không kịp làm vậy. Hãy luyện đọc lướt lấy ý chính trước, rồi quét tìm thông tin cho từng câu hỏi.

NGÀY 04

Chẩn đoán Writing Task 2

⌚ ≈ 1,5 giờ

Writing thường là kỹ năng kéo điểm xuống nhiều nhất. Hôm nay bạn viết một bài Task 2 hoàn chỉnh và tự chấm theo 4 tiêu chí để biết mình đang yếu ở đâu.

✍️ Các bước thực hiện

- 1 Chọn một đề Task 2 và viết **trong đúng 40 phút**, tối thiểu 250 từ.
- 2 Sau khi viết, tự chấm theo 4 tiêu chí (mỗi tiêu chí tự cho điểm 5/6/7).
- 3 Quan trọng nhất: phân biệt mình yếu vì **ý**, vì **từ vựng**, hay vì **ngữ pháp**.

Tiêu chí	Câu hỏi tự kiểm tra
Task Response	Mình đã trả lời đúng & đủ tất cả các phần của câu hỏi chưa? Mỗi ý có được phát triển bằng giải thích & ví dụ không?
Coherence & Cohesion	Mỗi đoạn có một ý chính rõ ràng không? Các câu nối có mạch lạc, không lạm dụng từ nối không?
Lexical Resource	Mình có dùng từ chính xác & đa dạng không, hay lặp đi lặp lại vài từ? Có collocation tự nhiên không?
Grammar	Mình có dùng câu phức không? Lỗi ngữ pháp có thường xuyên và có gây hiểu lầm không?

❓ HỌC SINH CẦN TỰ HỎI

- Bài của mình thiếu nhất ở tiêu chí nào — ý, từ, hay ngữ pháp?
- Mỗi đoạn thân bài của mình đã có đủ: ý chính → giải thích → ví dụ chưa?

✍️ BÀI TẬP HÔM NAY

Lưu lại bài viết hôm nay. Đến **Ngày 28**, bạn sẽ viết lại cùng dạng đề và so sánh — đây sẽ là minh chứng rõ ràng nhất cho sự tiến bộ của bạn.

NGÀY 05

Chẩn đoán Writing Task 1

⌚ ≈ 1,5 giờ

Task 1 (Academic) yêu cầu mô tả dữ liệu một cách khách quan. Tin tốt: Task 1 có công thức rõ ràng nên thường dễ cải thiện hơn Task 2.

📊 Bốn dạng Task 1 cần nắm

- **Biểu đồ (line / bar / pie):** mô tả xu hướng & so sánh số liệu nổi bật.
- **Bảng số liệu (table):** chọn lọc con số tiêu biểu, tránh liệt kê tất cả.
- **Quy trình (process):** mô tả các bước theo trình tự, dùng câu bị động.
- **Bản đồ (map):** mô tả thay đổi theo thời gian, dùng ngôn ngữ vị trí & phương hướng.

🔍 Tráit tim của Task 1: câu Overview

Overview là 1–2 câu nêu **xu hướng/đặc điểm tổng quát nổi bật nhất** — không có số liệu chi tiết. Đây là yếu tố quan trọng nhất để vượt band 6.0 ở Task 1: bài thiếu overview gần như chắc chắn bị giới hạn điểm.

✍️ BÀI TẬP HÔM NAY

Viết câu **overview** cho 3 dạng biểu đồ khác nhau (line, bar, pie). Mỗi overview chỉ cần 1–2 câu, tập trung vào điểm nổi bật nhất, không có số liệu. Đây là bài tập “nhỏ mà có võ” giúp bạn nắm chắc kỹ năng cốt lõi của Task 1.

⚠️ LỖI THƯỜNG GẶP

Lỗi phổ biến nhất ở Task 1: **liệt kê mọi con số** mà không có overview và không so sánh. Người chấm cần thấy bạn biết *chọn lọc* thông tin tiêu biểu, chứ không phải đọc lại toàn bộ biểu đồ.

NGÀY 06

Chẩn đoán Speaking

🕒 ≈ 1,5 giờ

Cách duy nhất để cải thiện Speaking là nghe lại chính mình. Hôm nay bạn ghi âm cả 3 phần và tự đánh giá một cách khách quan.

🔊 Các bước thực hiện

- 1 Ghi âm cả 3 phần Speaking (Part 1, Part 2 với 1 phút chuẩn bị, Part 3).
- 2 Nghe lại và tự đánh giá theo 4 tiêu chí: Fluency, Pronunciation, Vocabulary, Grammar.
- 3 Lập **Speaking Error Log**: ghi lại lỗi phát âm lặp lại, từ hay dùng sai, lỗi ngữ pháp khi nói.

Tiêu chí	Dấu hiệu cần cải thiện
Fluency & Coherence	Ngập ngừng nhiều, lặp từ “uh/um”, ý ngắt cụt, không mở rộng
Pronunciation	Một số âm/từ nói sai lặp lại; trọng âm chưa đúng; ngữ điệu phẳng
Lexical Resource	Dùng đi dùng lại vài từ quen thuộc; thiếu từ diễn đạt chính xác ý
Grammar	Chủ yếu câu đơn; lỗi thì/giới từ khi nói nhanh

📝 BÀI TẬP HÔM NAY

Tạo file **Speaking Error Log** đầu tiên của bạn. Ghi ít nhất **5 lỗi cụ thể** bạn nghe thấy ở bản ghi hôm nay (ví dụ: phát âm sai từ “comfortable”, hay quên “-s” ở thì hiện tại). Mỗi tuần quay lại nghe để kiểm tra tiến bộ.

💡 TIMES EDU TIP

Nghe lại giọng mình thường khiến nhiều bạn ngại — nhưng đây là “tấm gương” trung thực và hữu ích nhất cho Speaking. Càng nghe lại đều đặn, bạn càng tự sửa được nhiều lỗi mà không cần ai nhắc.

NGÀY 07

Review Tuần 1

⌚ ≈ 1 giờ

Tuần đầu khép lại bằng một buổi nhìn lại. Đây không phải ngày nghỉ — đây là ngày bạn biến những gì đã chẩn đoán thành một kế hoạch hành động cho Tuần 2.

✓ Checklist hoàn thành Tuần 1

- ✓ Đã làm bài chẩn đoán đầy đủ cả 4 kỹ năng.
- ✓ Đã biết kỹ năng yếu nhất của mình là gì.
- ✓ Đã có error log cho Listening, Reading và Speaking.
- ✓ Đã đặt mục tiêu điểm cụ thể cho từng kỹ năng.
- ✓ Đã phác thảo lịch học cho Tuần 2 (ưu tiên kỹ năng yếu).

📊 Tổng kết: bạn đang ở đâu?

Hãy viết ra **ba câu** tổng kết tuần: (1) kỹ năng mạnh nhất của tôi là..., (2) kỹ năng yếu nhất cần ưu tiên là..., (3) lỗi lặp lại nhiều nhất của tôi là.... Ba câu này sẽ định hướng toàn bộ ba tuần còn lại.

👨‍👦 PHỤ HUYNH NÊN THEO DÕI

Phụ huynh nên hỏi con gì sau Tuần 1?

- “Sau khi làm bài chẩn đoán, con thấy mình mạnh nhất và yếu nhất ở kỹ năng nào?”
- “Con đã ghi lại lỗi sai chưa? Cho bố/mẹ xem error log của con nhé.”
- “Mục tiêu điểm cho từng kỹ năng của con trong 30 ngày là bao nhiêu?”

Mục tiêu của những câu hỏi này không phải kiểm tra, mà để con *nói ra* kế hoạch của mình — điều đó giúp con ý thức và cam kết hơn với lộ trình.

TUẦN 2 · NGÀY 8-14

TĂNG TỐC ĐIỂM NỀN

Tăng tốc Listening & Reading

Listening và Reading là hai kỹ năng tiếp nhận — nơi bạn có thể tăng điểm nhanh nhất bằng chiến thuật đúng. Tuần này, mục tiêu là độ chính xác cao hơn và tốc độ xử lý nhanh hơn.

-
- 01 Làm chủ Listening Section 1-2 (thông tin cụ thể) & 3-4 (học thuật)
 - 02 Rèn kỹ năng đọc lướt (skimming) & đọc quét (scanning)
 - 03 Xử lý dứt điểm các dạng khó: TFNG, Matching Headings & Information
 - 04 Làm mini test có bấm giờ & phân loại lỗi theo nguyên nhân
 - 05 Review tuần & lập kế hoạch cho Tuần 3
-

Tuần 2 — Tăng tốc Listening & Reading

Sau khi đã biết điểm yếu ở Tuần 1, tuần này bạn “tấn công” hai kỹ năng để lên điểm nhất để tạo đà tâm lý và kéo điểm overall lên trước.

🎯 Mục tiêu Tuần 2

- Tăng **độ chính xác** của Listening, đặc biệt ở Section 3–4.
- Cải thiện **tốc độ Reading** để không bị “cháy giờ” ở passage cuối.
- Học cách **xử lý bẫy đề** ở những dạng câu hỏi khó nhất.
- Bắt đầu làm bài **theo thời gian thật** để quen áp lực phòng thi.

💡 TIMES EDU TIP

Nguyên tắc xuyên suốt tuần này: sau *mỗi* bài luyện, dành thời gian tương đương để phân tích lỗi. Reading và Listening tăng điểm nhờ **phân tích lỗi sau mỗi đề**, không phải nhờ làm thật nhiều đề rồi bỏ đó.

NGÀY 08

Listening — Section 1 & 2

⌚ ≈ 1,5 giờ

Section 1–2 là phần “gỡ điểm”: tình huống đời sống, thông tin cụ thể. Mục tiêu là làm gần như tuyệt đối ở hai section này để dồn sức cho phần khó hơn.

 Trọng tâm luyện tập

- **Thông tin cụ thể:** tên riêng, địa chỉ, số điện thoại, ngày tháng, giá tiền.
- **Spelling & numbers:** luyện nghe đánh vần và nghe số dài (ví dụ: số điện thoại, mã bưu chính).
- **Dự đoán trước khi nghe:** đọc câu hỏi, đoán loại thông tin cần điền (con số? danh từ? tên?).

 BÀI TẬP HÔM NAY**Daily drill (20 phút):**

- Nghe 1 Section 1 và 1 Section 2, điền đáp án.
- Chấm và ghi riêng các lỗi *chính tả* và *số/đơn vị* vào error log.
- Nghe lại đúng những câu sai, dừng ngay tại chỗ thông tin xuất hiện để “bắt” lại.

 TIMES EDU TIP

Thói quen vàng cho Listening: luôn **đọc trước câu hỏi** trong khoảng lặng đầu mỗi section và gạch chân từ khoá. Khi đã biết mình cần nghe gì, bạn sẽ ít bị cuốn theo những thông tin gây nhiễu.

NGÀY 09

Listening — Section 3 & 4

⌚ ≈ 1,5 giờ

Đây là phần phân hoá band 6.5 và 7.0+. Section 3 là hội thoại học thuật (thường giữa sinh viên và giảng viên); Section 4 là một bài giảng (lecture) liền mạch.

 Chiến thuật cho phần học thuật

- **Bắt keyword, không chép cả câu:** ghi nhanh từ khoá để theo kịp tốc độ nói.
- **Xử lý paraphrase:** đáp án hiếm khi dùng từ y hệt; hãy nghe ý, không chỉ nghe từ.
- **Theo dõi mạch chuyển ý:** chú ý các từ tín hiệu (however, on the other hand, the next point) báo hiệu đáp án sắp tới.
- **Giữ tập trung tới phút cuối:** Section 4 dài và dễ khiến đầu óc “trôi”; luyện sức bền tập trung.

 BÀI TẬP HÔM NAY

Nghe 1 Section 3 và 1 Section 4. Với mỗi câu sai, ghi rõ **vì sao sai**: do paraphrase, do mất tập trung, hay do không hiểu nội dung học thuật. Việc phân loại nguyên nhân giúp bạn biết cần luyện thêm điều gì.

 LỖI THƯỜNG GẶP

Đừng cố chép lại từng chữ người nói — bạn sẽ tụt lại và mất câu tiếp theo. Hãy luyện ghi **từ khoá viết tắt** đủ để nhớ ý, rồi điền đáp án hoàn chỉnh sau.

NGÀY 10

Reading — Skimming & Scanning

🕒 ≈ 1,5 giờ

Hai kỹ năng nền tảng quyết định bạn có đủ thời gian hay không. Hôm nay tập trung rèn tốc độ và sự chọn lọc khi đọc.

Kỹ thuật	Khi nào dùng	Cách làm
Skimming (đọc lướt)	Để nắm ý chính của cả passage trước khi vào câu hỏi	Đọc nhanh câu đầu & cuối mỗi đoạn; nắm chủ đề từng đoạn trong ~3 phút.
Scanning (đọc quét)	Để tìm thông tin cụ thể cho từng câu hỏi	Tìm từ khoá (tên, năm, số, danh từ riêng) di chuyển mắt nhanh, không đọc từng chữ.
Đọc kỹ (close reading)	Chỉ khi đã khoanh vùng câu chứa đáp án	Đọc kỹ 1–2 câu quanh từ khoá để xác nhận đáp án chính xác.

☰ Quy trình làm một passage

- 1 Skim cả passage (~3 phút) để nắm chủ đề từng đoạn.
- 2 Đọc câu hỏi, xác định từ khoá & loại thông tin cần tìm.
- 3 Scan để khoanh vùng đoạn chứa đáp án.
- 4 Đọc kỹ vùng đó để chốt đáp án.

✍ BÀI TẬP HÔM NAY

Lấy 1 passage và luyện **chỉ riêng skimming**: cho mình đúng 3 phút, sau đó viết ra 1 câu tóm tắt ý chính của *mỗi* đoạn — không nhìn lại bài. So sánh với nội dung thật để kiểm tra độ chính xác.

NGÀY 11

Reading — True / False / Not Given

⌚ ≈ 1,5 giờ

Dạng câu “ám ảnh” nhất với nhiều học sinh. Chìa khoá là phân biệt rạch ròi ba khả năng và không để suy diễn cá nhân làm hỏng đáp án.

Đáp án	Nghĩa là	Dấu hiệu nhận biết
TRUE	Thông tin trong bài <i>khớp</i> với câu hỏi	Bài khẳng định cùng một ý (dù diễn đạt khác)
FALSE	Thông tin trong bài <i>mâu thuẫn</i> với câu hỏi	Bài nói điều ngược lại một cách rõ ràng
NOT GIVEN	Bài <i>không đề cập</i> thông tin này	Không tìm thấy căn cứ khẳng định hay phủ định

⚠ Bẫy paraphrase

Câu hỏi gần như luôn diễn đạt lại (paraphrase) thông tin trong bài bằng từ đồng nghĩa. Nếu bạn chỉ tìm từ giống hệt, bạn sẽ trượt. Hãy so sánh **ý nghĩa**, không phải mặt chữ. Đồng thời cảnh giác với các từ định lượng (some, all, always, never) — chúng thường là nơi tạo ra khác biệt True/False.

✍ BÀI TẬP HÔM NAY

Làm **10 câu TFNG**. Với mỗi câu, ghi ra *câu/cụm trong bài* là căn cứ cho đáp án của bạn. Nếu không chỉ ra được căn cứ rõ ràng cho True hoặc False, khả năng cao đáp án là Not Given.

⚠ LỖI THƯỜNG GẶP

Lỗi kinh điển: chọn **False** trong khi đáp án là **Not Given**, chỉ vì “bài không nói thế nên chắc là sai”. Không có thông tin (NG) khác hẳn với có thông tin mâu thuẫn (False). Đừng suy diễn ngoài những gì bài viết nêu.

NGÀY 12

Reading — Matching Headings & Information

⌚ ≈ 1,5 giờ

Hai dạng đòi hỏi bạn hiểu **ý chính của cả đoạn**, không chỉ bắt từ khoá. Đây là nơi kỹ năng skimming ở Ngày 10 phát huy tác dụng.

Matching Headings

- Đọc **câu chủ đề (topic sentence)** — thường ở đầu hoặc cuối đoạn — và tóm ý cả đoạn bằng vài từ.
- Ghép heading mô tả đúng ý *bao trùm*, không phải heading chứa một chi tiết phụ.
- Làm những đoạn dễ & chắc chắn trước, để loại trừ dần các heading còn lại.

Matching Information

- Câu hỏi yêu cầu tìm đoạn *chứa* một thông tin cụ thể (ví dụ, một ví dụ, một định nghĩa).
- Một đoạn có thể chứa nhiều đáp án; một đoạn có thể không chứa đáp án nào.
- Scan tìm thông tin tương ứng, đừng cố đọc tuần tự cả bài.

LỖI THƯỜNG GẶP

Lỗi lớn nhất ở hai dạng này: chọn theo **từ giống hệt**. Một heading hoặc một câu hỏi có thể cố tình lặp lại một từ trong đoạn “sai” để bẫy bạn. Luôn quay về câu hỏi cốt lõi: *ý chính / thông tin này thực sự nằm ở đoạn nào?*

BÀI TẬP HÔM NAY

Làm 1 bộ Matching Headings (1 passage). Trước khi ghép, viết ra **tóm tắt 1 dòng** cho mỗi đoạn. Bạn sẽ thấy việc ghép trở nên dễ và chính xác hơn hẳn khi đã có “bản đồ ý” của cả bài.

NGÀY 13

Mini Test — Listening + Reading

⌚ ≈ 2 giờ

Hôm nay tổng hợp tất cả: làm một mini test có bấm giờ cho cả hai kỹ năng, mô phỏng áp lực thật và đo lường tiến bộ so với Ngày 1.

⌚ Cách làm & phân loại lỗi

- 1 Làm 1 mini Listening test + 1 mini Reading test, **bấm giờ nghiêm túc**.
- 2 Chấm điểm và so sánh với điểm chẩn đoán ở Ngày 1.
- 3 Phân loại **mỗi câu sai** vào một trong bốn nhóm nguyên nhân dưới đây.

Nhóm nguyên nhân	Nghĩa là	Hướng khắc phục
Không biết từ	Thiếu vốn từ để hiểu đề/đáp án	Bổ sung từ vựng theo chủ đề vào Vocabulary Notebook
Mất tập trung	Hiểu được nhưng lỡ thông tin	Luyện sức bền tập trung; đọc trước câu hỏi
Sai chiến thuật	Tiếp cận dạng câu chưa đúng	Ôn lại chiến thuật của đúng dạng đó (Ngày 10–12)
Thiếu thời gian	Không kịp làm hết	Luyện skimming/scanning & phân bổ thời gian

✍ BÀI TẬP HÔM NAY

Hoàn thành bảng phân loại lỗi cho bài hôm nay. Nhóm nguyên nhân nào chiếm **nhiều câu sai nhất** chính là việc bạn cần ưu tiên trong những ngày tới — đó là cách học “đúng chỗ” thay vì luyện dàn trải.

NGÀY 14

Review Tuần 2

⌚ ≈ 1 giờ

Khép lại tuần tăng tốc điểm nền. Hãy đo lường tiến bộ một cách cụ thể và mang những bài học này sang Tuần 3 — tuần khó nhất và quan trọng nhất.

Kỹ năng	Tiến bộ so với Ngày 1	Lỗi còn lại	Hành động Tuần sau
Listening	_____ → _____	VD: vẫn yếu Section 4	Duy trì 2 section/ngày xen kẽ
Reading	_____ → _____	VD: chậm ở passage 3	Luyện phân bổ thời gian

☑ Checklist Tuần 2

- ☑ Đã luyện cả Listening Section 1–2 và 3–4.
- ☑ Đã rèn skimming & scanning cho Reading.
- ☑ Đã xử lý riêng các dạng khó: TFNG, Matching Headings & Information.
- ☑ Đã làm ít nhất 1 mini test có bấm giờ.
- ☑ Đã phân loại lỗi theo nguyên nhân và cập nhật error log.

💡 TIMES EDU TIP

Reading và Listening muốn tăng điểm nhanh phải học cách **phân tích lỗi sau mỗi đề**, không chỉ làm thật nhiều đề. Một bài được phân tích kỹ đáng giá bằng năm bài làm cho có.

👪 PHỤ HUYNH NÊN THEO DÕI

Phụ huynh có thể quan sát gì sau Tuần 2?

- Con có thực sự *chăm và sửa* sau mỗi bài, hay chỉ làm rồi để đó?
- Điểm Listening/Reading của con có nhích lên so với đầu tuần không?
- Con có dấu hiệu quá tải không? Nếu có, hãy cùng con điều chỉnh khối lượng cho bền sức.

TUẦN 3 · NGÀY 15–21

PHÁ TRẦN ĐIỂM

Nâng cấp Writing & Speaking

Đây là tuần quan trọng nhất. Writing và Speaking là hai kỹ năng tạo lập — nơi phần lớn học sinh bị “kẹt trần” ở band 6.0–6.5. Vượt qua tuần này, bạn vượt qua nút thắt lớn nhất.

01 Writing Task 2: hiểu đề, lập dàn ý, phát triển ý theo công thức TEEL

02 Nâng cấp từ vựng & ngữ pháp từ band 6.0 lên band 7.0

03 Writing Task 1: viết overview chuẩn & chọn lọc số liệu

04 Speaking Part 1–2: trả lời tự nhiên, kể chuyện có cấu trúc

05 Speaking Part 3: lập luận trừu tượng & cụm từ band 7.0+

Tuần 3 — Nâng cấp Writing & Speaking

Nếu Writing hoặc Speaking là kỹ năng kéo điểm overall của bạn xuống (điều đúng với phần lớn học sinh), thì đây là tuần tạo ra khác biệt lớn nhất cho band điểm cuối cùng.

🎯 Mục tiêu Tuần 3

- Viết Task 2 có **lập luận rõ ràng**: mỗi ý được giải thích và minh họa đầy đủ.
- Viết Task 1 có **overview chuẩn** và biết chọn lọc số liệu tiêu biểu.
- Nói Speaking **tự nhiên hơn**, biết mở rộng ý thay vì trả lời cụt.
- Dùng từ **vững học thuật đúng ngữ cảnh** — chính xác hơn, không phải khó hơn.

💡 TIMES EDU TIP

Writing và Speaking tiến bộ chậm hơn Listening/Reading và **cần phản hồi từ người khác** để biết lỗi mình không tự thấy. Nếu có thể, hãy nhờ thầy cô hoặc mentor chấm ít nhất một bài viết và nghe một đoạn ghi âm trong tuần này.

NGÀY 15

Writing Task 2 — Hiểu đề & lập dàn ý

⌚ ≈ 1,5 giờ

Một bài luận tốt bắt đầu từ việc **hiểu đúng đề**. Trả lời lệch yêu cầu là lý do số một khiến Task Response bị giới hạn ở band 5–6, dù tiếng Anh tốt.

📄 Các dạng đề Task 2 phổ biến

- **Opinion (Agree/Disagree):** nêu & bảo vệ quan điểm của bạn.
- **Discussion (Discuss both views):** trình bày cả hai phía rồi đưa ý kiến.
- **Advantages/Disadvantages:** cân nhắc lợi và hại.
- **Problem/Solution & Two-part question:** phân tích nguyên nhân–giải pháp hoặc trả lời hai câu hỏi.

☰ Quy trình 5 phút đầu tiên

- 1 Đọc kỹ đề, gạch chân **từ khoá & yêu cầu** (dạng câu hỏi gì? cần làm mấy việc?).
- 2 Brainstorm nhanh 2 ý chính (mỗi ý sẽ thành một đoạn thân bài).
- 3 Với mỗi ý, ghi vắn tắt: một lý do giải thích + một ví dụ.
- 4 Quyết định quan điểm/cấu trúc tổng thể trước khi viết câu đầu tiên.

📍 GHI CHÚ

Công thức dàn ý 4 đoạn an toàn:

- **Mở bài:** paraphrase đề + nêu quan điểm/định hướng bài.
- **Thân bài 1:** ý chính 1 → giải thích → ví dụ.
- **Thân bài 2:** ý chính 2 → giải thích → ví dụ.
- **Kết bài:** tóm tắt & khẳng định lại quan điểm.

✍ BÀI TẬP HÔM NAY

Lấy 2 đề Task 2 (khác dạng nhau) và **chỉ lập dàn ý** cho mỗi đề trong 5 phút — chưa cần viết thành bài. Luyện riêng kỹ năng “bóc tách đề + lên ý” giúp bạn viết nhanh và đúng hướng hơn rất nhiều khi vào bài thật.

NGÀY 16

Writing Task 2 — Phát triển ý

🕒 ≈ 1,5 giờ

Khác biệt lớn nhất giữa band 6.0 và 7.0 nằm ở chỗ này: band 6.0 *nêu ý*, band 7.0 *phát triển ý*. Hãy dùng công thức **TEEL** cho mỗi đoạn thân bài.

Bước	Vai trò trong đoạn
T — Topic sentence	Nêu ý chính của đoạn ngay câu đầu, rõ ràng & trực tiếp.
E — Explanation	Giải thích vì <i>sao</i> ý đó đúng/quan trọng.
E — Example	Đưa một ví dụ cụ thể (thực tế hoặc giả định) làm rõ lập luận.
L — Link	Chốt lại, liên hệ ý vừa nêu với câu hỏi của đề.

↗ Ví dụ: cùng một ý, hai phiên bản

Phiên bản band ~6.0	Phiên bản band ~7.0
<i>“Technology is good for education. Students can learn many things on the internet. For example, they can watch videos. So technology helps students.”</i>	<i>“Technology has reshaped education by giving learners instant access to a vast range of resources. A student struggling with a difficult concept can, for instance, find a clear video explanation within seconds — something that was unimaginable a generation ago. This immediacy makes independent learning far more effective.”</i>

Phiên bản 7.0 không dùng từ “khó hơn” một cách phô trương — nó đơn giản là **phát triển ý trọn vẹn hơn**: có giải thích (“by giving learners instant access...”), có ví dụ cụ thể, và có câu chốt liên hệ.

✍ BÀI TẬP HÔM NAY

Viết **1 đoạn thân bài hoàn chỉnh** theo đúng cấu trúc TEEL cho một đề bất kỳ. Sau đó tự kiểm tra: đoạn của bạn đã có đủ cả bốn thành phần T-E-E-L chưa? Thành phần nào hay bị bạn bỏ quên nhất?

NGÀY 17

Writing Task 2 — Từ vựng & ngữ pháp

⌚ ≈ 1,5 giờ

Hôm nay nâng cấp “chất liệu” của bài viết: từ vựng và ngữ pháp. Nguyên tắc cốt lõi: **chính xác và tự nhiên** thắng **khó và phô trương**.

📁 Về từ vựng

- **Đừng nhồi từ khó:** một từ học thuật dùng sai ngữ cảnh hại nhiều hơn lợi.
- **Dùng collocation:** học cụm từ đi với nhau (ví dụ: *play a crucial role*, *address an issue*) thay vì từ đơn lẻ.
- **Paraphrase tự nhiên:** thay đổi cách diễn đạt để tránh lặp, nhưng giữ nghĩa chính xác — không tra từ điển đồng nghĩa một cách máy móc.

✍ Về ngữ pháp

- **Câu phức vừa đủ:** đa dạng cấu trúc (mệnh đề quan hệ, điều kiện, câu ghép) nhưng không viết câu dài đến mức rối.
- **Ưu tiên sự rõ ràng:** một câu đúng & rõ tốt hơn một câu phức nhưng sai.
- **Soi lỗi lặp lại:** mỗi người có vài lỗi “tủ” (quên mạo từ, sai thì, thiếu “-s”). Tìm ra & sửa chúng tạo cải thiện rõ rệt.

⚠ LỖI THƯỜNG GẶP

Lỗi “học vẹt từ vựng”: chèn một loạt từ hoa mỹ vào bài để trông “học thuật”. Giám khảo dễ dàng nhận ra từ dùng sai sắc thái, và điều này **làm giảm** điểm Lexical Resource thay vì tăng. Hãy dùng từ bạn thật sự hiểu và kiểm soát được.

✍ BÀI TẬP HÔM NAY

Lấy đoạn văn bạn viết ở Ngày 16, tìm **3 chỗ có thể nâng cấp**: một từ lặp có thể thay bằng collocation phù hợp, một câu đơn có thể gộp thành câu phức, và một lỗi ngữ pháp cần sửa. Ghi cả bản gốc và bản nâng cấp để thấy rõ tiến bộ.

NGÀY 18

Writing Task 1 — Overview & chọn số liệu

⌚ ≈ 1,5 giờ

Task 1 chiếm 1/3 điểm Writing và có công thức rõ ràng nên rất “đáng đầu tư”. Hôm nay tập trung vào hai kỹ năng cốt lõi: viết overview và chọn lọc số liệu.

🔍 Cách viết một overview tốt

- Nêu **1–2 xu hướng/đặc điểm nổi bật nhất** của toàn biểu đồ (tăng/giảm mạnh nhất, giá trị cao/thấp nhất, sự khác biệt lớn nhất).
- **Không đưa số liệu chi tiết** vào overview — số liệu để dành cho thân bài.
- Đặt overview ngay sau câu mở bài (paraphrase đề), mở đầu bằng cụm như *Overall,*

📊 Cách chọn & so sánh số liệu

- Chọn các mốc **tiêu biểu**: điểm đầu–cuối, giá trị lớn nhất–nhỏ nhất, điểm giao nhau.
- Luôn **so sánh** (cao hơn/thấp hơn, gấp đôi, chênh lệch) thay vì liệt kê từng con số rời rạc.
- Nhóm các đối tượng có cùng xu hướng để viết gọn và mạch lạc.

⚠️ LỖI THƯỜNG GẶP

Lỗi phổ biến nhất ở Task 1: **liệt kê mọi con số mà không có overview và không so sánh**. Bài kiểu “năm 2000 là X, năm 2001 là Y, năm 2002 là Z...” khó vượt band 6.0 vì không thể hiện khả năng chọn lọc & khái quát.

📌 BÀI TẬP HÔM NAY

Viết một bài Task 1 hoàn chỉnh (~20 phút) cho một biểu đồ bất kỳ. Tự kiểm tra: (1) đã có câu overview rõ ràng không có số liệu chưa? (2) thân bài đã *so sánh* thay vì chỉ liệt kê chưa?

NGÀY 19

Speaking — Part 1 & Part 2

⌚ ≈ 1,5 giờ

Speaking tăng điểm khi bạn nói **tự nhiên và có tổ chức**, không phải khi học thuộc câu mẫu. Hôm nay luyện hai phần đầu.

🔊 Part 1 — câu hỏi quen thuộc

- Trả lời **ngắn gọn nhưng có mở rộng nhẹ**: một câu trả lời thẳng + một câu lý do/chi tiết.
- Tránh hai thái cực: trả lời cụt một từ (“Yes.”) hoặc nói lan man như một bài diễn văn.
- Nói tự nhiên như đang trò chuyện — đây là phần “khởi động”, đừng làm nó quá phức tạp.

🗣️ Part 2 — Long turn (nói 1–2 phút)

Dùng **1 phút chuẩn bị** để ghi nhanh từ khoá theo một cấu trúc kể chuyện. Một công thức dễ áp dụng cho các chủ đề kể về trải nghiệm/con người/sự kiện:

Bước	Nội dung
Past	Bối cảnh: chuyện gì, khi nào, ở đâu
Detail	Chi tiết cụ thể làm câu chuyện sống động
Feeling	Cảm xúc của bạn khi đó
Reflection	Ý nghĩa/bài học, vì sao nó đáng nhớ

📌 BÀI TẬP HÔM NAY

Bốc một đề Part 2, dành đúng 1 phút chuẩn bị (ghi từ khoá theo Past–Detail–Feeling–Reflection), rồi **ghi âm phần nói 1–2 phút**. Nghe lại và đánh dấu những chỗ ngập ngừng hoặc ý còn ngắn để cải thiện ở lần sau.

NGÀY 20

Speaking — Part 3

⌚ ≈ 1,5 giờ

Part 3 là nơi phân hoá band 6.5 và 7.0+. Câu hỏi trừu tượng hơn, đòi hỏi bạn **lập luận, so sánh và đánh giá** chứ không chỉ kể chuyện cá nhân.

📌 Chiến thuật trả lời

- Áp dụng cùng nhịp như Writing: **ý chính → lý do → ví dụ** (gọn hơn, vì là nói).
- Biết **so sánh** (quá khứ với hiện tại), **dự đoán** (tương lai sẽ thế nào), **đánh giá** (mặt lợi–hại).
- Không sợ “câu khó”: dùng vài giây mở đầu để định hướng câu trả lời (ví dụ: “*That’s an interesting question. I’d say...*”).

✦ Một số cụm hữu ích cho band 7.0+

- Nêu quan điểm có sắc thái: *It depends on..., To some extent..., I’d argue that...*
- So sánh & tương phản: *Compared to the past..., Whereas previously...*
- Dự đoán: *It’s likely that..., In the long run...*
- Đưa ví dụ: *Take ... as an example, A good case in point is...*

⚠ LỖI THƯỜNG GẶP

Đừng học thuộc nguyên câu trả lời mẫu cho Part 3. Giám khảo được huấn luyện để nhận ra câu học vẹt, và điều đó **kéo điểm Fluency xuống**. Hãy luyện *khung tư duy* (ý–lý do–ví dụ) để có thể ứng biến với bất kỳ câu hỏi nào.

✍ BÀI TẬP HÔM NAY

Tự đặt 3 câu hỏi Part 3 (dạng so sánh, dự đoán, đánh giá) cho một chủ đề bạn vừa luyện ở Part 2, rồi ghi âm câu trả lời. Cố gắng mỗi câu đều có: ý chính → lý do → ví dụ.

NGÀY 21

Review Tuần 3

⌚ ≈ 1 giờ

Tuần khó nhất đã qua. Hãy nhìn lại khối lượng “output” bạn đã tạo ra — đó là bằng chứng cho sự tiến bộ mà điểm số sẽ sớm phản ánh.

✓ Checklist Tuần 3

- ✓ Đã viết ít nhất **2 bài Task 2** hoàn chỉnh.
- ✓ Đã viết ít nhất **2 bài Task 1** (có overview rõ ràng).
- ✓ Đã ghi âm Speaking ít nhất **3 lần** (cả Part 2 & Part 3).
- ✓ Đã sửa ít nhất một lỗi phát âm hoặc ngữ pháp lặp lại.
- ✓ Đã cập nhật Vocabulary Notebook với collocation theo chủ đề.

👁 Tự đánh giá cuối tuần

Trả lời ngắn gọn: bài Task 2 mới nhất của bạn đã *phát triển* ý tốt hơn bài ở Ngày 4 chưa? Khi nói, bạn đã bớt ngập ngừng và biết mở rộng ý hơn chưa? Nếu “có”, dù chỉ một chút — bạn đang đi đúng hướng.

👤 PHỤ HUYNH NÊN THEO DÕI

Phụ huynh nên hỗ trợ con thế nào trong Tuần 3?

- Đây là tuần con cần phản hồi nhất. Nếu có điều kiện, hãy tìm thầy cô/mentor chấm Writing & nghe Speaking cho con.
- Tạo không gian yên tĩnh để con ghi âm Speaking mà không ngại ngừng.
- Động viên con: Writing & Speaking tiến bộ chậm hơn nên dễ làm con nản — sự kiên trì ở tuần này là quyết định.

TUẦN 4 · NGÀY 22-28

MÔ PHÒNG & TỐI ƯU

Mock test, sửa lỗi & tối ưu band điểm

Tuần cuối là tuần “ráp trận”: làm bài trong điều kiện thi thật, rèn chiến thuật phòng thi, và dồn lực sửa những lỗi đang kéo điểm xuống nhiều nhất.

-
- 01 Làm full test từng kỹ năng trong điều kiện thi thật
 - 02 Phân tích & lập danh sách “bẫy cá nhân” cho riêng bạn
 - 03 Sửa lỗi trọng điểm: chọn đúng 5 lỗi đáng giá nhất
 - 04 Nắm chiến thuật phòng thi & cách giữ bình tĩnh
 - 05 Full mock test 4 kỹ năng & so sánh với Ngày 1
-

Tuần 4 — Mock test & tối ưu band điểm

Ba tuần qua bạn đã chẩn đoán, tăng tốc và nâng cấp. Tuần này, bạn ghép tất cả lại và rèn cho mình bản lĩnh phòng thi.

🎯 Mục tiêu Tuần 4

- Làm bài **mô phỏng điều kiện thi thật** để quen áp lực & thời gian.
- Tối ưu **chiến thuật phòng thi** cho từng kỹ năng.
- Giảm **lỗi lặp lại** bằng cách sửa đúng trọng điểm.
- Xây **kế hoạch duy trì** sau 30 ngày.

💡 TIMES EDU TIP

Tuần này cường độ cao, nhưng đừng để “cày” quá sức làm bạn kiệt trước ngày thi. Hãy xen kẽ ngày nặng (full test) với ngày nhẹ hơn (sửa lỗi), và ngủ đủ giấc — não bộ cần được nghỉ để củng cố những gì đã học.

NGÀY 22

Full Listening Test

⌚ ≈ 1,5 giờ

Làm trọn vẹn một bài Listening 4 sections trong điều kiện thi thật để đo sức bền tập trung và phát hiện những “bẫy” còn sót.

☰ Quy trình

- 1 Làm full Listening test, nghe **một lần duy nhất** như thi thật.
- 2 Chấm điểm, đối chiếu với mục tiêu band 7.0+ (~30–32/40).
- 3 Nghe lại **chỉ những phần sai**, dừng đúng chỗ thông tin xuất hiện.
- 4 Tạo “**danh sách bẫy cá nhân**”: những kiểu bẫy bạn hay mắc nhất.

✍ BÀI TẬP HÔM NAY

Lập danh sách bẫy cá nhân cho Listening (ví dụ: “hay sai khi đáp án là số nhiều”, “mất tập trung ở Section 4 sau phút thứ 3”). Đọc lại danh sách này ngay trước khi làm bài Ngày 28 và trước ngày thi thật.

📍 GHI CHÚ

Nếu điểm Listening hôm nay cao hơn Ngày 1, hãy ghi nhận điều đó — bằng chứng cụ thể của tiến bộ giúp bạn giữ động lực cho chặng cuối.

NGÀY 23

Full Reading Test

⌚ ≈ 1,5 giờ

60 phút, 3 passages, 40 câu — và không có thời gian chép đáp án riêng. Hôm nay trọng tâm là **quản lý thời gian**.

🕒 Quy trình & quản lý thời gian

- 1 Làm full Reading test trong đúng 60 phút, phân bổ ~20 phút/passage.
- 2 Đánh dấu những câu khiến bạn **mất nhiều thời gian nhất**.
- 3 Xem lại chiến thuật cho từng dạng câu ở những chỗ sai (ôn lại Ngày 10–12).
- 4 Lập **kế hoạch xử lý thời gian**: dạng nào nên làm trước, khi nào nên “bỏ qua tạm” một câu khó.

⚠ LỖI THƯỜNG GẶP

Đừng để một câu khó “ngốn” 4–5 phút. Nếu sau ~90 giây chưa ra, hãy đánh dấu, chọn phương án khả dĩ nhất và đi tiếp — quay lại nếu còn thời gian. Mất 1 câu còn hơn mất cả passage 3 vì hết giờ.

✍ BÀI TẬP HÔM NAY

Sau khi chấm, viết ra **quy tắc thời gian** của riêng bạn cho ngày thi (ví dụ: “tối đa 18 phút cho passage 1 để dành thời gian cho passage 3”). Áp dụng đúng quy tắc này ở bài Ngày 28.

NGÀY 24

Writing Mock Test

⌚ ≈ 1,5 giờ

Viết cả hai task trong đúng 60 phút để rèn khả năng phân bổ thời gian và viết dưới áp lực — điều rất khác với khi viết thông thả ở nhà.

Quy trình

- 1 Viết **Task 1 trong 20 phút** (≥ 150 từ) và **Task 2 trong 40 phút** (≥ 250 từ).
- 2 Tự đánh giá cả hai bài theo 4 tiêu chí (như Ngày 4).
- 3 Ghi lại **3 lỗi cần sửa ngay** — chọn lỗi ảnh hưởng nhiều nhất đến điểm.

HỌC SINH CẦN TỰ HỎI

- Mình có kịp viết đủ cả hai task trong 60 phút không, hay thường thiếu thời gian cho Task 2?
- Lỗi nào lặp lại ở cả bài này và bài Ngày 4? Đó là “lỗi tử” cần ưu tiên sửa.

BÀI TẬP HÔM NAY

Nếu có thể, hãy nhờ thầy cô/mentor chấm bài Task 2 hôm nay. Một phản hồi chuyên môn ở giai đoạn này thường chỉ ra được những lỗi tinh tế mà bạn không tự thấy — và đó chính là khoảng cách giữa 6.5 và 7.0.

NGÀY 25

Speaking Mock Test

⌚ ≈ 1 giờ

Mô phỏng trọn vẹn một buổi Speaking 11–14 phút, liền mạch cả ba phần, để rèn sự tự nhiên và khả năng duy trì phong độ suốt bài.

🔔 Quy trình

- 1 Mô phỏng đầy đủ Part 1 → Part 2 (1 phút chuẩn bị) → Part 3, ghi âm liền mạch.
- 2 Nghe lại và tự đánh giá theo 4 tiêu chí (Fluency, Lexical, Grammar, Pronunciation).
- 3 Tập trung cải thiện **Fluency & Coherence**: giảm ngập ngừng, nối ý mượt hơn.

💡 TIMES EDU TIP

Một mẹo tăng Fluency tức thì: khi bí ý, đừng im lặng hay nói “Ờ... Ờ...”. Hãy dùng một cụm “câu giờ” tự nhiên (*That's a good question, Let me think for a second...*) để giữ mạch nói trong lúc tổ chức ý.

✍️ BÀI TẬP HÔM NAY

Ghi âm trọn một buổi Speaking mô phỏng. So sánh với bản ghi đầu tiên ở Ngày 6: bạn đã nói dài hơn, ít ngập ngừng hơn, và mở rộng ý tốt hơn chưa? Ghi lại 2 điểm đã tiến bộ và 2 điểm cần cải thiện tiếp.

NGÀY 26

Sửa lỗi trọng điểm

⌚ ≈ 1,5 giờ

Hôm nay không làm đề mới. Đây là ngày “dọn dẹp” — dồn toàn lực vào những lỗi đáng giá nhất thay vì học lan man.

🔍 Nguyên tắc 80/20 trong sửa lỗi

Không phải lỗi nào cũng đáng sửa ngang nhau. Hãy mở error log của cả 30 ngày và chọn ra **5 lỗi lớn nhất** — những lỗi *lặp lại nhiều* và *ảnh hưởng nhiều nhất đến band điểm*. Sửa dứt điểm 5 lỗi này tạo ra nhiều điểm hơn việc cố sửa 30 lỗi vụn vặt.

Lỗi trọng điểm	Kỹ năng	Kế hoạch sửa cụ thể
1. _____	_____	VD: luyện riêng 10 câu dạng đó mỗi ngày
2. _____	_____	VD: học 5 collocation thay cho từ hay lặp
3. _____	_____	VD: kiểm tra mạo từ ở mỗi câu khi viết
4. _____	_____	VD: ghi âm & sửa âm phát âm sai
5. _____	_____	VD: luyện viết overview cho 3 biểu đồ

⚠️ LỖI THƯỜNG GẶP

Cạm bẫy của ngày này: cố sửa **tất cả mọi lỗi cùng lúc**. Điều đó khiến bạn quá tải và không lỗi nào được sửa triệt để. Hãy kỷ luật: chỉ 5 lỗi, sửa cho tới nơi.

📝 BÀI TẬP HÔM NAY

Hoàn thành bảng “5 lỗi trọng điểm” ở trên với lỗi thật của bạn và một kế hoạch sửa cụ thể cho từng lỗi. Dán bảng này ở nơi bạn học để nhắc nhở mỗi ngày tới khi thi.

NGÀY 27

Chiến thuật phòng thi

⌚ ≈ 1 giờ

Năng lực thôi chưa đủ — bạn cần biết cách “ra trận”. Một chiến thuật phòng thi tốt giúp bạn thể hiện đúng (thậm chí vượt) năng lực thật của mình.

📅 Trước ngày thi

- Ngày cuối **không cày đề nặng**: chỉ ôn nhẹ error log & vocabulary, ngủ đủ giấc.
- Chuẩn bị giấy tờ, lộ trình đến điểm thi, và một bữa ăn nhẹ đủ năng lượng.

✅ Trong phòng thi

- **Listening**: nếu lỡ một câu, *bỏ qua ngay* và bắt kịp câu sau — đừng để một câu kéo theo cả cụm.
- **Reading**: bám quy tắc thời gian của bạn; đánh dấu & tạm bỏ câu quá khó.
- **Writing**: dành ~5 phút cuối để rà lỗi “tử” (mạo từ, thì, số nhiều).
- **Speaking**: coi như một cuộc trò chuyện; mỉm cười, nói rõ ràng, và nếu chưa nghe rõ câu hỏi, lịch sự hỏi lại.

🕒 Giữ bình tĩnh

Hồi hộp là bình thường. Nếu thấy căng thẳng, hãy hít thở sâu vài nhịp. Một câu khó không quyết định cả bài thi — điều quyết định là bạn giữ được sự tập trung và không để một sự cố nhỏ làm hỏng tâm lý cho phần còn lại.

✍️ BÀI TẬP HÔM NAY

Viết ra “**kế hoạch phòng thi**” **một trang** của riêng bạn: quy tắc thời gian cho từng kỹ năng, danh sách bẫy cá nhân cần nhớ, và các lỗi “tử” cần rà ở Writing. Đọc lại nó trước bài Ngày 28.

NGÀY 28

Full Mock Test — 4 kỹ năng

⌚ ≈ 3 giờ

Ngày “tổng duyệt”. Làm một bài mô phỏng hoàn chỉnh cả bốn kỹ năng theo đúng trình tự và thời gian thi thật, áp dụng mọi chiến thuật đã rèn.

📅 Quy trình

- 1 Làm full mock test 4 kỹ năng theo đúng trình tự: Listening → Reading → Writing → Speaking.
- 2 Chấm & tổng kết điểm từng kỹ năng.
- 3 So sánh với Ngày 1 để thấy hành trình 30 ngày của bạn.
- 4 Viết một đoạn *reflection* cuối ngày: điều gì đã tiến bộ rõ nhất, điều gì cần tiếp tục.

Kỹ năng	Ngày 1	Ngày 28	Tiến bộ	Việc cần làm tiếp
Listening	_____	_____	_____	_____
Reading	_____	_____	_____	_____
Writing	_____	_____	_____	_____
Speaking	_____	_____	_____	_____
Overall	_____	_____	_____	_____

📌 BÀI TẬP HÔM NAY

Hoàn thành bảng so sánh Ngày 1 — Ngày 28 với điểm thật của bạn. Dù tiến bộ nhiều hay ít, đây là dữ liệu quý giá để quyết định bước tiếp theo ở Ngày 29–30.

💡 TIMES EDU TIP

Nếu kết quả chưa như kỳ vọng, đừng nản. 30 ngày là giai đoạn tăng tốc và sửa lỗi — không phải đích đến cuối cùng. Quan trọng là bạn đã có phương pháp, có error log và biết chính xác mình cần làm gì tiếp theo.

NGÀY 29-30

VỀ ĐÍCH & ĐI XA HƠN

Tổng ôn & kế hoạch sau 30 ngày

Hai ngày cuối không phải để “nhồi” thêm kiến thức, mà để củng cố những gì đã có và vạch ra con đường phía trước — vì 7.0+ là một hành trình, không chỉ là một bài thi.

-
- 01 Tổng ôn thông minh: ôn error log & vocabulary, không cày đề quá mức
 - 02 Đánh giá: bạn đã sẵn sàng cho mục tiêu của mình chưa?
 - 03 Lập kế hoạch cá nhân hoá cho 2-4 tuần tiếp theo
 - 04 Checklist tổng kết toàn bộ 30 ngày
-

Ngày 29–30 — Tổng ôn & định hướng

Bạn đã đi gần trọn hành trình. Hai ngày này dành để “chốt” lại thành quả và trả lời câu hỏi quan trọng nhất: tiếp theo là gì?

NGÀY 29

Tổng ôn thông minh

🕒 ≈ 1 giờ

Tổng ôn không có nghĩa là học thêm thật nhiều. Ở giai đoạn này, **củng cố** quan trọng hơn **nạp mới** — và giữ cho đầu óc tỉnh táo là ưu tiên hàng đầu.

🔄 Nên làm gì hôm nay

- **Ôn lại error log:** đọc qua toàn bộ lỗi đã ghi trong 30 ngày, đặc biệt 5 lỗi trọng điểm.
- **Ôn Vocabulary Notebook:** rà lại các collocation theo chủ đề thường gặp.
- **Xem lại chiến thuật từng kỹ năng:** nhắc lại quy trình làm bài & quy tắc thời gian.
- **Làm bài nhẹ:** một vài câu mỗi kỹ năng để giữ “cảm giác”, không làm full test.

⚠️ LỖI THƯỜNG GẶP

Đừng “cày đẽ” quá mức vào ngày này. Học dồn dập sát ngày thi thường gây mệt mỏi và lo âu, khiến bạn thể hiện *kém hơn* năng lực thật. Củng cố nhẹ nhàng và nghỉ ngơi đầy đủ sẽ giúp bạn vào phòng thi với trạng thái tốt nhất.

📝 BÀI TẬP HÔM NAY

Tạo một “bản tóm tắt một trang” gồm: quy tắc thời gian từng kỹ năng, 5 lỗi trọng điểm, và 10 collocation tâm đắc nhất. Đây là tài liệu duy nhất bạn cần liếc qua trước giờ thi.

NGÀY 30

Lập kế hoạch tiếp theo

🕒 ≈ 1 giờ

Ngày cuối cùng dành để nhìn về phía trước. Tùy kết quả mock test Ngày 28, lộ trình tiếp theo của bạn sẽ khác nhau.

Tình huống của bạn	Bước tiếp theo nên làm
Đã gần hoặc đạt 7.0+	Giữ phong độ: duy trì luyện tập đều, đăng ký thi thật khi đang “ở đỉnh”; tiếp tục đầu tư kỹ năng yếu nhất để đảm bảo no band below mục tiêu.
Vẫn ở 6.0–6.5	Phân tích: kỹ năng nào còn dưới mục tiêu? Dành thêm 2–4 tuần tập trung đúng kỹ năng đó (thường là Writing/Speaking) với phản hồi từ giáo viên trước khi thi.
Nền còn thấp hơn	Quay lại xây nền từ vựng & ngữ pháp; đặt lộ trình dài hơn (2–3 tháng) và lặp lại chu trình 30 ngày khi nền đã vững.

📅 Khi nào nên đăng ký thi thật?

- Khi điểm mock test **ổn định** đạt/gần mục tiêu qua 2–3 lần, không phải may rủi một lần.
- Khi bạn đang “ở đỉnh phong độ” — đừng để khoảng nghỉ quá dài làm rơi cảm giác.
- Khi đã có đủ thời gian xử lý thủ tục hồ sơ (lưu ý hạn nộp học bổng/du học).

👤 Khi nào cần giáo viên/mentor?

Nếu Writing mãi không vượt 6.0, Speaking thiếu tự nhiên, hoặc bạn “không biết mình sai ở đâu” — đó là lúc một phản hồi chuyên môn cá nhân hoá sẽ rút ngắn đáng kể chặng đường (xem thêm phần “Khi nào học sinh cần giáo viên?”).

🏆 Checklist tổng kết 30 ngày

- ✓ Tôi biết band hiện tại của mình ở từng kỹ năng.
- ✓ Tôi biết kỹ năng yếu nhất và đã có hướng cải thiện.
- ✓ Tôi đã xây dựng được error log & vocabulary notebook của riêng mình.
- ✓ Tôi đã làm ít nhất 1 mock test hoàn chỉnh cả 4 kỹ năng.
- ✓ Tôi biết rõ mình cần làm gì trong 2–4 tuần tiếp theo.

💡 TIMES EDU TIP

Dù điểm số hôm nay là bao nhiêu, điều quý giá nhất bạn có được sau 30 ngày là một **phương pháp học đúng** và khả năng tự đánh giá bản thân. Đó là thứ sẽ đưa bạn đến 7.0+ và xa hơn nữa.

Bảng kế hoạch 30 ngày tổng hợp

Một trang duy nhất để bạn nhìn thấy toàn bộ hành trình. Hãy in trang này ra, dán lên bàn học và đánh dấu mỗi ngày bạn hoàn thành — cảm giác “tick” từng ô sẽ giữ động lực cho bạn suốt 30 ngày.

🔍 Tuần 1 — Chẩn đoán & nhận diện điểm yếu

Ngày	Trọng tâm	Nhiệm vụ chính
01	Tổng quan	Làm bài chẩn đoán đầu vào cả 4 kỹ năng, ghi điểm gốc
02	Listening	Phân tích lỗi nghe, phân loại dạng lỗi hay mắc
03	Reading	Phân tích lỗi đọc, đo tốc độ & độ chính xác
04	Writing	Chẩn đoán Writing Task 2 — chấm theo 4 tiêu chí
05	Writing	Chẩn đoán Writing Task 1 — overview & số liệu
06	Speaking	Tự ghi âm Speaking, đối chiếu band descriptor
07	Review	Tổng kết Tuần 1, lập bản đồ điểm mạnh – điểm yếu

🎧 Tuần 2 — Listening & Reading tăng tốc

Ngày	Trọng tâm	Nhiệm vụ chính
08	Listening	Section 1 & 2 — số liệu, bản đồ, từ khoá định vị
09	Listening	Section 3 & 4 — hội thoại học thuật, bài giảng
10	Reading	Kỹ thuật Skimming & Scanning hệ thống
11	Reading	True / False / Not Given — phân biệt rõ ràng
12	Reading	Matching Headings & Information
13	Mini Test	Bài kiểm tra ngắn Listening + Reading có bấm giờ
14	Review	Tổng kết Tuần 2, cập nhật error log

✍️ Tuần 3 — Writing & Speaking chuyên sâu

Ngày	Trọng tâm	Nhiệm vụ chính
15	Writing	Task 2 — hiểu đề & lập dàn ý chuẩn

Ngày	Trọng tâm	Nhiệm vụ chính
16	Writing	Task 2 — phát triển ý theo TEEL, ví dụ band 6→7
17	Writing	Task 2 — nâng cấp từ vựng & ngữ pháp
18	Writing	Task 1 — overview & chọn số liệu nổi bật
19	Speaking	Part 1 & Part 2 — kéo dài câu trả lời tự nhiên
20	Speaking	Part 3 — lập luận, mở rộng ý trừu tượng
21	Review	Tổng kết Tuần 3, đối chiếu tiến bộ

Tuần 4 — Luyện đề & chiến thuật phòng thi

Ngày	Trọng tâm	Nhiệm vụ chính
22	Listening	Full Listening Test — làm trọn vẹn, bấm giờ thật
23	Reading	Full Reading Test — quản lý thời gian 60 phút
24	Writing	Writing Mock Test — Task 1 + Task 2 trong 60 phút
25	Speaking	Speaking Mock Test — full 3 phần, ghi âm
26	Sửa lỗi	Tập trung 20% lỗi gây mất điểm nhiều nhất
27	Chiến thuật	Phân bổ thời gian, xử lý câu khó, giữ tâm lý
28	Full Mock	Mock test hoàn chỉnh 4 kỹ năng — so với Ngày 1

Ngày 29–30 — Tổng ôn & định hướng

Ngày	Trọng tâm	Nhiệm vụ chính
29	Tổng ôn	Ôn lại error log & vocabulary notebook, không học mới
30	Định hướng	Đánh giá kết quả, lập kế hoạch 2–4 tuần tiếp theo

TIMES EDU TIP

Không nhất thiết phải bắt đầu vào Thứ Hai. Hãy chọn ngày bạn thật sự có thể duy trì 1–2 giờ học mỗi ngày trong 30 ngày liên tiếp. **Tính đều đặn quan trọng hơn ngày bắt đầu.**

☐ THÓI QUEN MỖI NGÀY

Checklist hằng ngày cho học sinh

Mỗi buổi học chỉ thật sự hiệu quả khi có cấu trúc. Dùng checklist này như một quy trình lặp lại mỗi ngày — đánh dấu từng mục để chắc chắn bạn không bỏ sót bước quan trọng nào.

1 ☑ Trước khi học

- ☐ Xác định rõ hôm nay luyện kỹ năng gì và mục tiêu cụ thể của buổi học.
- ☐ Chuẩn bị sẵn error log, vocabulary notebook và bút highlight.
- ☐ Tắt thông báo điện thoại, đặt hẹn giờ cho khối thời gian tập trung.

2 ✍ Trong khi học

- ☐ Làm bài trong điều kiện giống thi thật: bấm giờ, không tra cứu giữa chừng.
- ☐ Khi gặp từ mới quan trọng, ghi lại cả collocation chứ không chỉ nghĩa đơn lẻ.
- ☐ Với Writing/Speaking, ghi âm hoặc viết hoàn chỉnh rồi mới tự đánh giá.
- ☐ Đánh dấu ngay những câu sai hoặc chỗ áp dụng để phân tích sau.

3 🔍 Sau khi học — bước quan trọng nhất

- ☐ Soát lại toàn bộ lỗi, ghi vào error log: lỗi gì, vì sao sai, lần sau làm thế nào.
- ☐ Phân loại lỗi: do bất cẩn, do thiếu kiến thức, hay do hết thời gian?
- ☐ Chọn 3–5 từ/cụm từ hữu ích nhất hôm nay để ghi vào vocabulary notebook.
- ☐ Tự chấm Writing/Speaking theo 4 tiêu chí band descriptor.
- ☐ Viết một câu tự nhận xét: hôm nay tiến bộ ở đâu, mai cần chú ý điều gì.

🕒 HỌC SINH CẦN TỰ HỎI MỖI TỐI

- Hôm nay tôi học để hiểu sâu hơn hay chỉ để “cho xong bài”?
- Tôi có thật sự phân tích lỗi, hay chỉ xem đáp án rồi bỏ qua?
- Nếu mai thi, kỹ năng nào tôi vẫn lo nhất — và tôi đã làm gì cho nó hôm nay?

Checklist dành cho **phụ huynh**

Phụ huynh không cần giỏi tiếng Anh để giúp con. Vai trò quan trọng nhất của cha mẹ là tạo môi trường, giữ kỷ luật nhẹ nhàng và đồng hành về mặt tinh thần. Dưới đây là những việc cụ thể cha mẹ có thể làm.

1 📅 Hằng tuần

- ☐ Hỏi con tuần này tập trung kỹ năng nào và con thấy phần nào khó nhất.
- ☐ Cùng con xem lại bảng kế hoạch 30 ngày, đánh dấu những ngày đã hoàn thành.
- ☐ Bảo đảm con có không gian học yên tĩnh và đủ thời gian, không bị ngắt quãng.
- ☐ Ghi nhận nỗ lực của con — khen quá trình cố gắng, không chỉ khen điểm số.

2 👁 Quan sát dấu hiệu cần hỗ trợ

- ☐ Con có dấu hiệu nản, né tránh việc học, hay than “học mãi không lên”?
- ☐ Điểm một kỹ năng (thường là Writing hoặc Speaking) đứng yên nhiều tuần?
- ☐ Con luyện rất nhiều nhưng không biết mình sai ở đâu để sửa?

Nếu thấy hai hoặc nhiều dấu hiệu trên kéo dài, đó là lúc nên cân nhắc một phản hồi chuyên môn từ giáo viên — xem phần “Khi nào học sinh cần giáo viên?”.

🔗 PHỤ HUYNH NÊN GHI NHỚ

- Đặt câu hỏi **“Hôm nay con học được gì thú vị?”** thay vì **“Con được mấy điểm?”** — câu hỏi đúng nuôi dưỡng động lực bên trong.
- Tránh so sánh con với “con nhà người ta”; mỗi học sinh có điểm xuất phát và tốc độ riêng.
- Giữ kỳ vọng thực tế: 30 ngày là giai đoạn bứt phá, không phải phép màu. Tiến bộ bền vững mới là mục tiêu.

△ TRÁNH ĐI ĐƯỜNG VÒNG

10 lỗi khiến học sinh **mãi không bút phá**

Phần lớn học sinh không tiến bộ không phải vì lười, mà vì mắc những lỗi phương pháp lặp đi lặp lại. Nhận diện sớm 10 lỗi dưới đây sẽ giúp bạn tiết kiệm hàng tháng trời đi sai hướng.

- 1 **Làm thật nhiều đề nhưng không phân tích lỗi.** Làm 50 đề mà không sửa cũng chỉ lặp lại 50 lần những lỗi cũ. Chất lượng phân tích quan trọng hơn số lượng đề.
- 2 **Học từ vựng theo danh sách rời rạc.** Học 100 từ lẻ rồi quên; thay vào đó hãy học theo cụm (collocation) và theo chủ đề, gắn với câu ví dụ.
- 3 **Bỏ bê kỹ năng yếu nhất.** Học sinh thường luyện kỹ năng mình thích (thường là Reading/Listening) và né kỹ năng yếu (thường là Writing/Speaking) — đúng phần đang kéo điểm.
- 4 **Viết nhiều nhưng không có ai chấm.** Không có phản hồi, bạn không biết lỗi để sửa và dễ “luyện chắc” những lỗi sai thành thói quen.
- 5 **Học mẹo thay vì xây năng lực.** Mẹo phòng thi chỉ giúp ở phần ngọn; nền tảng ngôn ngữ yếu thì điểm sẽ chạm trần rất nhanh.
- 6 **Không luyện trong điều kiện thi thật.** Làm bài không bấm giờ, vừa làm vừa tra từ điển — đến phòng thi thật sẽ vỡ trận vì áp lực thời gian.
- 7 **Speaking chỉ học thuộc câu trả lời mẫu.** Giám khảo nhận ra ngay câu học vẹt; điểm Fluency và Coherence sẽ bị trừ vì thiếu tự nhiên.
- 8 **Bỏ qua Task 1 Writing và Part 1 Speaking.** Nghĩ chúng “dễ” nên không luyện, trong khi chúng vẫn chiếm trọng số đáng kể trong điểm tổng.
- 9 **Học dồn rồi nghỉ dài.** Học 6 tiếng một ngày rồi nghỉ cả tuần kém hiệu quả hơn nhiều so với 1–2 tiếng đều đặn mỗi ngày.
- 10 **So sánh và mất kiên nhẫn.** Thấy người khác lên điểm nhanh rồi nản; mỗi người có điểm xuất phát khác nhau — hãy so với chính mình của ngày hôm qua.

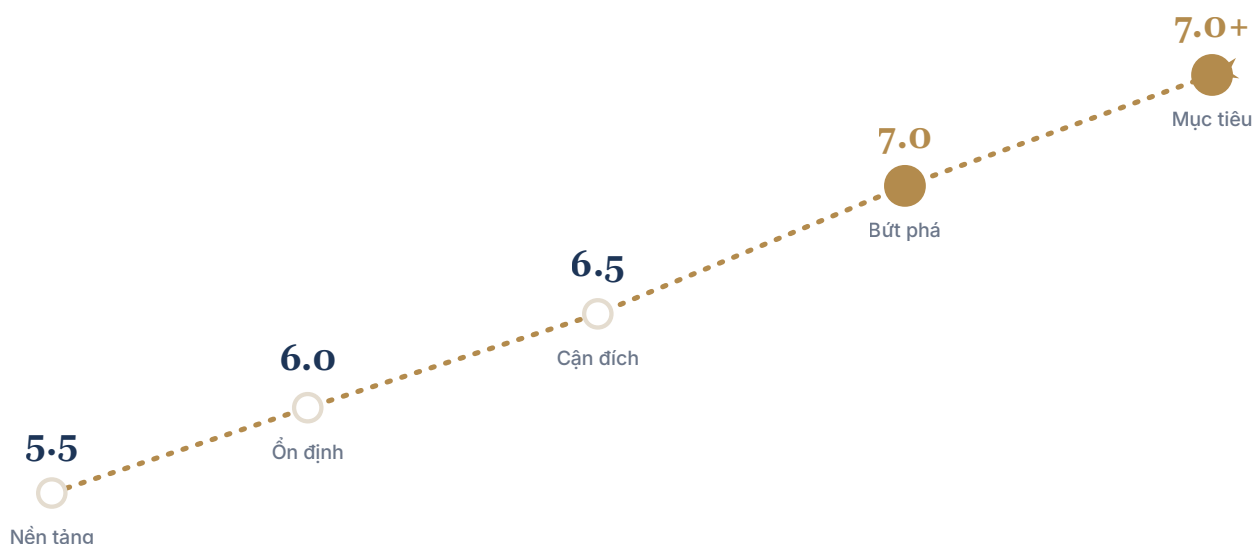
△ LỖI THƯỜNG GẶP

Nếu bạn nhận ra mình đang mắc 2–3 lỗi trong danh sách này, đừng lo — đó là tín hiệu tốt. Biết mình sai ở đâu chính là bước đầu tiên để sửa. Hãy chọn **một lỗi** để khắc phục ngay trong tuần này.

↗ MỖI ĐIỂM XUẤT PHÁT, MỘT LỘ TRÌNH

Lộ trình thực tế theo điểm xuất phát

30 ngày có ý nghĩa khác nhau với mỗi học sinh, tùy bạn đang đứng ở đâu. Hãy trung thực với điểm xuất phát của mình để đặt kỳ vọng đúng và chọn trọng tâm phù hợp — đó là cách nhanh nhất để tiến bộ.



Hành trình band điểm: mỗi nửa band là một chặng cần thời gian và phương pháp riêng — không có đường tắt, chỉ có đường đi đúng.

1 🕒 Bạn đang ở đâu trên hành trình?

Điểm hiện tại	30 ngày này nên làm gì	Kỳ vọng thực tế
4.5 – 5.0	Ưu tiên xây nền: từ vựng theo chủ đề, ngữ pháp cơ bản, nghe–đọc mỗi ngày. Dùng 30 ngày để hình thành thói quen học đúng.	Củng cố nền tảng, có thể nhích 0.5 band ở kỹ năng tiếp thu (L/R).
5.5 – 6.0	Bám sát lộ trình 30 ngày này: chẩn đoán lỗi, tăng tốc L/R, đi sâu W/S. Đây là nhóm hưởng lợi nhiều nhất từ giai đoạn bứt phá.	Có cơ hội tăng 0.5–1.0 band ở kỹ năng yếu nếu luyện đều và có phản hồi.
6.0 – 6.5	Tinh chỉnh: tập trung phá trần Writing/Speaking, tối ưu chiến thuật phòng thi và sửa 20% lỗi gây mất điểm nhiều nhất.	Hoàn toàn có thể chạm 7.0 ở một vài kỹ năng; cần phản hồi chuyên môn cho W/S.
Đã 6.5+, cần 7.0 đều	Đánh bóng: giữ phong độ, luyện đề thật, xóa các lỗi nhỏ còn lại để không kỹ năng nào rơi dưới mục tiêu.	Ổn định 7.0+ overall khi cả 4 kỹ năng đồng đều, không có band tụt.

 GHI CHÚ

Những con số trên là **khoảng tham chiếu**, không phải lời hứa. Tốc độ tiến bộ phụ thuộc nền tảng, thời gian đầu tư và chất lượng phản hồi. Điều chắc chắn là: học đúng hướng luôn nhanh hơn học chăm mà sai cách.

🕒 LINH HOẠT THEO LỊCH SỐNG CỦA BẠN

3 mẫu thời khóa biểu theo tuần

Không có thời khóa biểu nào đúng cho tất cả mọi người. Hãy chọn mẫu gần với hoàn cảnh của bạn nhất, rồi tinh chỉnh cho vừa. Điều quan trọng: giữ cho được tổng thời gian học mỗi tuần, dù chia nhỏ thế nào.

A 📖 Mẫu A — Học sinh đi học cả ngày

Dành cho bạn bận học chính khóa, chỉ có 1–1.5 giờ mỗi tối và rảnh hơn vào cuối tuần.

Thứ	Thời lượng	Nội dung
Hai – Sáu	60–75 phút/tối	Luân phiên L/R (lẻ) và W/S (chẵn); 20 phút cuối luôn dành để sửa lỗi
Bảy	2–2.5 giờ	Làm một bài test có bấm giờ + phân tích lỗi kỹ
Chủ nhật	1.5 giờ	Review tuần, cập nhật error log & vocabulary notebook

B ✨ Mẫu B — Có nhiều thời gian (nghỉ hè/ôn tập trung)

Dành cho bạn có thể học 3–4 giờ mỗi ngày — đây là điều kiện lý tưởng để bứt phá nhanh.

Buổi	Thời lượng	Nội dung
Sáng	90 phút	Kỹ năng tiếp thu: Listening hoặc Reading có bấm giờ
Chiều	90 phút	Kỹ năng sản sinh: Writing hoặc Speaking, viết/ghi âm hoàn chỉnh
Tối	45–60 phút	Phân tích lỗi cả ngày, học từ vựng, tự chấm bài

C 🍀 Mẫu C — Nước rút (sát ngày thi)

Dành cho giai đoạn 1–2 tuần cuối trước khi thi thật: ưu tiên luyện đề full và chiến thuật, hạn chế học kiến thức mới.

Thứ	Trọng tâm	Nội dung
Hai – Tư	Luyện đề full	Mỗi ngày một kỹ năng dạng full test, mô phỏng điều kiện thi
Năm – Sáu	Sửa & tinh chỉnh	Rà soát lỗi trọng điểm, luyện câu mở đầu Speaking, mẫu câu Writing
Bảy	Mock toàn phần	Một mock test 4 kỹ năng đúng giờ giấc ngày thi thật
Chủ nhật	Nghỉ chủ động	Ôn nhẹ, giữ tâm lý thoải mái, ngủ đủ giấc

 TIMES EDU TIP

Dù chọn mẫu nào, hãy giữ nguyên tắc **“học mới – luyện tập – sửa lỗi”** trong mỗi buổi. Một buổi học không có bước sửa lỗi là một buổi học mất đi nửa giá trị.

📖 HỌC ĐÚNG TÀI LIỆU, ĐỪNG MẤT THỜI GIAN

Tài liệu & công cụ nên dùng

Giữa rừng tài liệu IELTS, chọn đúng nguồn quan trọng hơn ôm thật nhiều. Dưới đây là những nguồn cốt lõi đáng tin cậy, đủ để bạn đi hết 30 ngày mà không bị quá tải.

1 📖 Nguồn luyện đề chính thống

- **Bộ Cambridge IELTS** (các quyển gần nhất): đề sát thi thật nhất, nên là nguồn luyện đề trung tâm của bạn.
- **Official IELTS Practice Materials**: bài mẫu kèm nhận xét giám khảo cho Writing và Speaking — rất hữu ích để hiểu chuẩn chấm.
- **Đề trên trang chính thức của British Council / IDP**: bài luyện và hướng dẫn theo format chuẩn.

2 🛠 Công cụ hỗ trợ luyện tập

🔍 Từ điển Cambridge / Oxford

📄 Sổ ghi error log

📖 Vocabulary notebook

🕒 App bấm giờ luyện đề

🎧 Ứng dụng ghi âm Speaking

- Dùng **từ điển học thuật** để tra cả collocation và ví dụ, không chỉ nghĩa đơn.
- Luôn **bấm giờ** khi luyện đề để làm quen áp lực thời gian thật.
- **Ghi âm Speaking** rồi nghe lại — đây là cách tự nhận ra lỗi phát âm và sự áp ứng nhanh nhất.

3 📌 Nguyên tắc chọn tài liệu

- 1 Ưu tiên nguồn chính thống, sát format thi thật hơn là tài liệu “mẹo” không rõ nguồn gốc.
- 2 Một bộ tài liệu dùng kỹ còn hơn mười bộ lướt qua — sâu hơn rộng.
- 3 Mọi tài liệu chỉ là công cụ; giá trị nằm ở cách bạn phân tích và sửa lỗi sau mỗi bài.

📍 GHI CHÚ

Times Edu có thể giúp bạn chọn lọc tài liệu phù hợp với đúng band và mục tiêu của con, tránh tình trạng “ôm nhiều mà không hiệu quả”. Xem phần cuối để biết cách kết nối với đội ngũ tư vấn.

Khi nào học sinh cần giáo viên?

Tự học là nền tảng, nhưng có những thời điểm một phản hồi chuyên môn cá nhân hóa sẽ rút ngắn đáng kể chặng đường — đặc biệt với hai kỹ năng khó tự đánh giá nhất: Writing và Speaking.

1 👁 Những dấu hiệu nên tìm giáo viên

- **Writing mãi không vượt 6.0:** bạn viết đều nhưng không có ai chỉ ra lỗi lập luận, mạch ý hay ngữ pháp tinh vi — những lỗi rất khó tự nhận ra.
- **Speaking thiếu tự nhiên:** bạn nói được nhưng bị nhận xét “như học thuộc”, phát âm hoặc ngữ điệu cản trở sự trôi chảy.
- **“Không biết mình sai ở đâu”:** bạn cảm thấy đã cố hết sức nhưng điểm đứng yên, không xác định được nút thắt.
- **Cần lộ trình cá nhân hóa:** bạn có mục tiêu/deadline cụ thể (học bổng, hồ sơ du học) và cần một kế hoạch được thiết kế riêng.

2 🔍 Giáo viên giỏi giúp được gì mà tự học khó làm

- Chấm Writing/Speaking theo đúng band descriptor và chỉ ra *chính xác* điều cần sửa.
- Phát hiện “điểm mù” — những lỗi bạn lặp lại mà không hề biết.
- Thiết kế lộ trình bám sát điểm yếu thật của bạn, tiết kiệm thời gian thử-sai.
- Tạo áp lực tích cực và trách nhiệm giải trình giúp bạn duy trì kỷ luật.

“Tự học cho bạn nền tảng. Một người thầy đúng lúc cho bạn tốc độ.”

TRIẾT LÝ ĐỒNG HÀNH CỦA TIMES EDU

Times Edu **đồng hành** cùng con

Times Edu không chỉ luyện thi. Chúng tôi đồng hành cùng học sinh và phụ huynh trên toàn bộ hành trình học tập quốc tế — từ những bước tiếng Anh học thuật đầu tiên đến khi con tự tin chinh phục các chương trình danh giá.

1 🔍 Chúng tôi giúp con điều gì

🕒 LỘ TRÌNH & PHƯƠNG PHÁP

Đánh giá đầu vào và thiết kế **lộ trình cá nhân hóa** theo đúng band và mục tiêu.
 Phản hồi chuyên sâu cho **Writing & Speaking** theo chuẩn band descriptor.
 Đồng hành sát sao, giữ kỷ luật học tập và cập nhật tiến độ minh bạch cho phụ huynh.
 Tư vấn chọn tài liệu, định hướng thi và lập kế hoạch hồ sơ du học.

2 🌐 Các chương trình Times Edu đồng hành

🎧 IELTS
Academic

📖 IGCSE

🎓 A
Level

☆ AP

🌐 IBDP

Dù con đang ở giai đoạn xây nền tiếng Anh, luyện thi chứng chỉ quốc tế, hay chuẩn bị hồ sơ du học, đội ngũ Times Edu luôn có một lộ trình phù hợp — được thiết kế quanh chính con, chứ không phải một khuôn mẫu chung.

3 🏆 Vì sao phụ huynh tin chọn Times Edu

- Tư vấn **trung thực**: đặt lợi ích và sự tiến bộ thật của học sinh lên hàng đầu.
- Phương pháp **bài bản**: tập trung xây năng lực gốc, không chạy theo mẹo ngắn hạn.
- Đồng hành **minh bạch**: phụ huynh luôn nắm được con đang ở đâu và cần gì tiếp theo.

30 ngày chỉ là khởi đầu

Nếu bạn đã đọc đến đây, bạn đã có trong tay điều quý giá hơn một bộ đề: một phương pháp học đúng. Đó mới là thứ đưa bạn đi xa.

Hãy nhớ rằng IELTS 7.0+ không đến từ một phép màu trong 30 ngày, mà đến từ **30 ngày học đúng cách** — rồi tiếp tục lặp lại nguyên tắc ấy cho đến khi năng lực thật sự của bạn chạm tới con số mục tiêu. Có thể bạn cần thêm vài tuần, có thể cần một người thầy đồng hành ở chặng khó. Điều đó hoàn toàn bình thường và không có gì đáng nản.

Điều khác biệt giữa người dừng ở 6.5 và người vượt lên 7.0+ hiếm khi là tài năng. Nó thường là **sự kiên trì đi đúng hướng**: làm bài rồi sửa lỗi, học từ rồi dùng lại, vấp ngã rồi đứng dậy luyện tiếp. Mỗi ngày bạn tiến một chút — và 30 ngày sau, bạn sẽ ngạc nhiên vì mình đã đi xa đến đâu.

“Bạn không cần hoàn hảo ngay hôm nay. Bạn chỉ cần tốt hơn chính mình của ngày hôm qua.”

TIMES EDU — LEARN TODAY, LEAD TOMORROW

Chúc bạn vững vàng và bền bỉ trên hành trình phía trước. Và bất cứ khi nào bạn cần một người đồng hành, Times Edu luôn ở đây.



TIMES EDU
Learn today lead tomorrow

BẮT ĐẦU HÀNH TRÌNH CÙNG TIMES EDU

Sẵn sàng bứt phá **IELTS** **7.0+?**

Đội ngũ Times Edu luôn sẵn sàng lắng nghe mục tiêu của con và tư vấn lộ trình phù hợp nhất — từ IELTS đến các chương trình quốc tế IGCSE, A Level, AP và IBDP. Hãy để chúng tôi cùng con biến mục tiêu thành kết quả.



HOTLINE

036 203 8998



EMAIL

admin@times.edu.vn



WEBSITE

times.edu.vn

TIMES EDU · LEARN TODAY, LEAD TOMORROW

Phụ lục A — Nhật ký lỗi (Error Log)

Đây là biểu mẫu quan trọng nhất của bạn. In ra và ghi lại mỗi lỗi sau từng buổi học. Sau vài tuần, chính cuốn nhật ký này sẽ cho bạn thấy “điểm mù” của mình và đo được sự tiến bộ rõ ràng.

Ngày	Kỹ năng	Dạng câu / chủ đề	Lỗi của tôi	Cách sửa đúng	Việc cần làm

💡 TIMES EDU TIP

Cột “**Việc cần làm**” là linh hồn của error log: mỗi lỗi phải dẫn tới một hành động cụ thể cho lần sau (ví dụ: “đọc kỹ từ *not* trong câu hỏi T/F/NG”).

Phụ lục B — Sổ từ vựng (Vocabulary Notebook)

Học từ theo cụm và theo ngữ cảnh, không học từ lẻ. Mỗi ngày chỉ cần 3–5 mục chất lượng, kèm câu ví dụ của chính bạn — đó là cách ghi nhớ bền nhất.

Từ / cụm từ	Collocation đi kèm	Nghĩa	Câu ví dụ của tôi	Chủ đề

📍 GHI CHÚ

Mẹo: định kỳ **che cột nghĩa** và tự kiểm tra; hoặc che cột từ và nhìn nghĩa để gọi lại — luyện gợi nhớ chủ động giúp từ vựng đi vào trí nhớ dài hạn.

Phụ lục C — Phân tích bài thi thử (Mock Review)

Sau mỗi mock test, đừng chỉ nhìn điểm rồi cất đi. Dùng bảng này để rút ra bài học cụ thể cho lần sau — đó là cách biến mỗi bài thi thử thành một bước tiến thật.

Kỹ năng	Điểm đạt	Lỗi nổi bật nhất	Quản lý thời gian	Trọng tâm lần tới
Listening				
Reading				
Writing				
Speaking				
Overall				

🔗 Ba câu hỏi sau mỗi mock test

- 1 Kỹ năng nào kéo điểm tổng của tôi xuống nhiều nhất lần này?
- 2 Lỗi nào tôi lặp lại từ những lần trước — và vì sao nó vẫn chưa được sửa?
- 3 Một điều cụ thể tôi sẽ làm khác đi trong tuần tới là gì?

🔗 TỰ HỎI SAU MỖI BÀI THI THỬ

Mỗi mock test chỉ thật sự có giá trị khi nó **thay đổi cách bạn luyện tuần kế tiếp**. Điểm số là thước đo; phân tích sau đó mới là động cơ tiến bộ.